

Báo cáo về tình hình nhân quyền năm 2013 – Việt Nam

Tóm tắt

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc tài do một đảng duy nhất – Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) – thống trị, dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Chủ tịch nước Trương Tấn Sang. Cuộc bầu cử Quốc hội gần đây nhất, tổ chức năm 2011, đã diễn ra một cách không tự do và không công bằng. Chính quyền vẫn duy trì sự kiểm soát có hiệu quả đối với các lực lượng an ninh. Các lực lượng an ninh đã vi phạm nhân quyền.

Những vấn đề quyền con người nổi bật nhất trong nước vẫn là: sự hạn chế nghiêm ngặt của chính quyền đối với quyền chính trị của công dân, đặc biệt là quyền của công dân trong việc thay đổi chính quyền của mình; tăng cường các biện pháp hạn chế quyền tự do dân sự của công dân; và sự tham nhũng trong hệ thống tòa án và cảnh sát.

Những vi phạm quyền con người cụ thể bao gồm cả việc công an tiếp tục ngược đãi nghi can trong quá trình bắt giữ và tạm giam, kể cả việc sử dụng vũ lực làm chết người, cũng như các điều kiện khắc khổ của trại giam, bắt giữ người và giam cầm tùy tiện vì các hoạt động chính trị, và từ chối quyền được xét xử nhanh chóng và công bằng. Ảnh hưởng chính trị, nạn tham nhũng cố hữu và sự kém hiệu quả tiếp tục bóp méo hệ thống tư pháp một cách đáng kể. Chính quyền hạn chế các quyền tự do ngôn luận, quyền tự do báo chí và trấn áp những người bất đồng quan điểm; ngày càng hạn chế quyền tự do sử dụng Internet; theo báo cáo, chính quyền tiếp tục tấn công các trang mạng có tính chất phê phán chế độ; duy trì việc theo dõi những người bất đồng chính kiến; và tiếp tục hạn chế quyền riêng tư và quyền tự do hội họp, tự do lập hội, và tự do đi lại. Mặc dù chính quyền đã cho phép hơn 100 địa điểm thờ cúng mới được đăng ký, song có hàng trăm địa điểm khác vẫn không thể đăng ký được, và công dân khi thực hiện quyền tự do tôn giáo tiếp tục bị quấy nhiễu, cách hiểu và áp dụng luật thiếu nhất quán, và sự bảo vệ thiếu nhất quán của pháp luật, đặc biệt ở cấp tỉnh và làng xã. Sự tham nhũng của công an vẫn tiếp tục diễn ra. Chính quyền vẫn duy trì lệnh cấm đối với các tổ chức nhân quyền độc lập. Bạo hành và phân biệt đối xử đối với phụ nữ và nạn buôn bán nam giới, phụ nữ và trẻ em vẫn diễn ra, cũng giống như tình trạng lựa chọn giới tính và bóc lột tình dục trẻ em. Mặc dù phân biệt đối xử xã hội dựa trên sắc tộc, thiên hướng tình dục, bản dạng giới và tình trạng HIV/AIDS vẫn còn dai dẳng, song đã có những cuộc tranh

luận công khai sôi nổi về quyền của người đồng tính, song tính và chuyển giới (LGBT) và những người thuộc nhóm LGBT nói chung cũng đã được đồng cảm. Chính quyền đã hạn chế quyền của người lao động được thành lập và gia nhập các công đoàn độc lập và đã thực thi không đầy đủ các điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh. Lao động trẻ em vẫn còn tiếp diễn. Chính quyền đã thực hiện các biện pháp thiếu nhất quán trong việc truy tố và trừng phạt những quan chức đã phạm tội lạm dụng công quyền, và cảnh sát đôi khi có hành động vi phạm nhưng không bị xử lý.

Phần 1. Tôn trọng sự toàn vẹn của con người, kể cả quyền không bị:

a. Tước đoạt sinh mạng tùy tiện hoặc trái luật

Mặc dù thường không có các chi tiết cụ thể nhưng đã có các báo cáo chỉ ra rằng chính quyền hay cán bộ phạm tội giết người tùy tiện hoặc trái pháp luật, bao gồm báo cáo về chín người chết khi bị giam giữ trong năm qua cũng như việc sử dụng vũ lực gây chết người. Cơ quan Điều tra Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao đang điều tra các cáo buộc lạm dụng của các cơ quan an ninh.

Ngày 29 tháng 1, Nguyễn Quốc Tuấn đã chết trong trại giam công an tỉnh Gia Lai sau hai tháng tạm giam với cáo buộc trộm cắp. Người nhà của Tuấn không đồng tình với nguyên nhân tử vong mà chính quyền đưa ra là do chết tự nhiên, họ chỉ ra những vết bầm tím và vết thương trên người Tuấn. Không có thêm thông tin công khai về cái chết của Tuấn hay yêu cầu điều tra của người nhà anh này.

Theo các báo cáo chính thức, Trần Văn Hiền đã chết vì chấn thương sọ não vào ngày 11 tháng 4, sau khi cảnh sát tạm giam anh ta ở quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh vì dọa sẽ quay cảnh viên sát giao thông tịch thu xe máy của mình. Viên cảnh sát Lê Thanh Bằng và Võ Văn Tông sau đó thú nhận rằng họ đã đánh anh ta. Đến tháng 11, vụ việc này vẫn đang được cảnh sát điều tra.

b. Mất tích

Có một báo cáo về các trường hợp mất tích vì động cơ chính trị: Vào ngày 21 tháng 8, báo cáo cho biết cảnh sát đã giam giữ blogger Nguyễn Văn Dũng, còn gọi là Aduku Adk, trên đường phố ở trung tâm thành phố Hà Nội sau khi ông ta tham gia cuộc họp của “Mạng các blogger Việt Nam” có định hướng chính trị. Không lâu sau khi bị bắt, cảnh sát địa phương đã khám xét căn nhà của ông này. Vào thời điểm cuối năm, không ai biết tung tích ông ta, và nhà chức trách không đưa ra các cáo buộc chính thức.

Tiếp tục không có thông tin gì về tung tích Thượng tọa Thích Trí Khải, một nhà sư thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất không có đăng ký, người đã bị nhà chức trách bắt giữ năm 2008, và Lê Trí Tuệ, người sáng lập Công đoàn Độc lập đã bị nhà chức trách bắt giam năm 2007.

Ngày 28 tháng 1, Nhóm công các của Liên hợp quốc về các trường hợp mất tích do ép buộc hoặc không tự nguyện cho biết họ đã gửi lại công văn đến chính phủ để hỏi về một vụ việc mà họ lưu trong hồ sơ nhưng không nhận được phản hồi.

c. Tra tấn và đối xử hoặc trừng phạt dã man, vô nhân đạo hay đê hèn khác

Luật pháp cấm việc hành hạ thân thể, nhưng công an vẫn thường ngược đãi các nghi can trong quá trình bắt giữ hoặc tạm giam và các cán bộ tại các trung tâm cai nghiện bắt buộc cũng ngược đãi trại viên. Nhân viên an ninh đã tấn công các nhà báo (xem mục 2.a.). Ngày 7 tháng 11, Chính phủ đã ký Công ước về chống tra tấn. Có các báo cáo về tình trạng lạm dụng vấn đề y tế trong năm qua. Ngày 24 tháng 1, các nhân viên an ninh đã giam blogger Lê Anh Hùng trong bệnh viện tâm thần trái với ý muốn của ông này. Ông này được thả vào ngày 5 tháng 2. Ông đã thường xuyên viết các bài tố cáo các quan chức cấp cao tham nhũng trong blog của mình.

Vào tháng 5, blogger Nguyễn Hoàng Vi, em gái Nguyễn Thảo Chi, và mẹ Nguyễn Thị Cúc tố cáo cảnh sát đã sách nhiễu và đánh đập họ khi họ cố gắng lấy lại điện thoại di động và máy tính mà cảnh sát tịch thu của Nguyễn Hoàng Vi ngày hôm trước.

Những người biểu tình về quyền sử dụng đất ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục tố cáo về những trường hợp các nhà chức trách địa phương xâm phạm thân thể và dọa dẫm họ. Ví dụ, vào ngày 17 tháng 9, những người biểu tình về quyền sử dụng đất cho rằng cảnh sát và chính quyền địa phương tại Thành phố Hồ Chí Minh đã đẩy họ ra đường và làm họ bị thương trước tòa nhà một cơ quan chính phủ. (Phần lớn các vụ việc giữa chính quyền địa phương với người dân tộc thiểu số là có liên quan đến đất đai, tiền bạc hoặc những tranh chấp nội bộ).

Tháng 5, Viện Kiểm sát Nhân dân Thành phố Tuy Hòa phát hiện Thiếu tá Nguyễn Minh Quyền, Thiếu tá Nguyễn Tấn Quang, Thượng úy Phạm Ngọc Mẫn, và thiếu úy Nguyễn Thân Thảo Thành và Đỗ Nho phạm tội dùng nhục hình trong quá trình thẩm vấn Ngô Thanh Kiều, người đã bị bắt giữ về tội trộm cắp vào tháng 5/2012. Ngô Thanh Kiều đã chết vì vết thương quá nặng. Viện Kiểm sát đề nghị xử lý kỷ

luật đối với 10 nhân viên cảnh sát khác của Thành phố Tuy Hòa, trong đó có Thượng tá Lê Đức Hòa. Vụ việc đang chờ xét xử.

Điều kiện ở nhà tù và các trại tạm giam

Điều kiện ở trại giam là khắc khổ nhưng nhìn chung không đe dọa tính mạng. Quá chật chội, chế độ ăn uống không đủ, thiếu nước sạch và điều kiện vệ sinh nghèo nàn tiếp tục là những vấn đề nghiêm trọng. Nhà nước kiểm soát giới truyền thông và hạn chế việc họ đưa tin về điều kiện sống trong các cơ sở giam giữ này.

Điều kiện vật chất: Tổng số tù nhân và người bị tạm giam không được công bố nhưng theo báo cáo của tổ chức phi chính phủ (NGO) Trung tâm Nghiên cứu Tù Quốc tế, đến giữa năm 2012, tổng số tù nhân, kể cả những người bị tạm giam chờ xét xử, là 130.180, trong đó 12,6% là nữ. Chính quyền thường giam nam và nữ tách biệt nhau, ngoại trừ một số ngoại lệ ở những trại tạm giam địa phương có diện tích hạn chế. Phạm nhân ở tuổi thanh thiếu niên nói chung được giam tách biệt với người lớn, nhưng cũng có một số ít trường hợp, các em cũng bị giam cùng với người lớn trong một khoảng thời gian ngắn do không có đủ chỗ.

Nhà chức trách thường đưa tù nhân chính trị đến những trại giam đã chỉ định đặc biệt, và những trại này cũng giam những tội phạm thông thường khác, và trong hầu hết các trường hợp, các tù nhân chính trị được giam tách biệt với những tù nhân phi chính trị. Nhà chức trách đã cách ly hoàn toàn một số tù nhân chính trị nổi tiếng.

Tù nhân được chăm sóc y tế cơ bản, mặc dù trong nhiều trường hợp các cán bộ quản trại đã ngăn người nhà mang thuốc vào cho tù nhân. Bên cạnh đó, người nhà của những nhà hoạt động bị bỏ tù có những vấn đề về sức khỏe quả quyết rằng việc điều trị y tế ở trại là không đầy đủ và khiến cho bệnh tình diễn biến phức tạp và để lại những hậu quả lớn và lâu dài. Vào tháng 6, Cù Huy Hà Vũ đã từ chối thức ăn trong tù để phản đối điều kiện nhà tù, cho rằng các điều kiện nhà tù đã làm trầm trọng thêm bệnh tim mãn tính của mình. Vào tháng 9, Đinh Đăng Định, một giáo viên trung học ở tỉnh Đắk Nông bị bắt vì đăng bài viết lên mạng năm 2011 và bị kết án sáu năm tù giam vào tháng 8 năm 2012, đã được phép phẫu thuật ung thư dạ dày tại thành phố Hồ Chí Minh sau quá trình dài đệ đơn xin được điều trị y tế phù hợp.

Những cái chết trong tù chủ yếu liên quan đến các điều kiện sức khỏe nghiêm trọng, vấn đề này trở nên trầm trọng hơn do chăm sóc y tế kém hoặc chậm chễ, vệ

sinh kém, và thiếu dinh dưỡng. Một số người nhà của các tù nhân cáo buộc rằng tù nhân chết do nhà chức trách dùng vũ lực gây chết người (xem phần 1.a.).

Nói chung các phạm nhân phải làm việc nhưng không được nhận tiền công. Nhà chức trách đôi khi biệt giam tù nhân và không cho tiếp cận các tài liệu đọc và phương tiện viết lách trong khoảng thời gian đến vài tháng. Người nhà tù nhân vẫn tiếp tục khẳng định một cách đáng tin cậy rằng tù nhân sẽ được đối xử tốt hơn nếu biết hối lộ cho cán bộ quản trại hoặc tuyệt thực.

Quản lý trại giam: Mặc dù mức án tù có thể cực dài, song nhà chức trách không bắt tù nhân thụ án quá khung hình phạt tối đa của tội đã nhận án. Không có thanh tra trại giam và việc thay thế việc cầm tù bằng những hình thức khác đối với các tù nhân phi bạo lực cũng không được xem xét. Giám thị trại giam không lưu hồ sơ một cách đầy đủ và đôi khi, các số liệu thống kê lại trái ngược nhau.

Nhà chức trách chỉ cho tù nhân mỗi tháng gặp gia đình một lần trong 30 phút và nói chung cho phép người nhà chu cấp thêm thực phẩm và đồ chăn đệm cho tù nhân. Người nhà của các tù nhân chính trị tiếp tục bị chính phủ giám sát chặt chẽ và bị các nhân viên an ninh sách nhiễu cũng như gây trở ngại trong công việc, học hành, và các hoạt động tài chính. Ngoài ra, các nhà chức trách nói chung ngăn cản các nhà ngoại giao nước ngoài giao tiếp xúc với tù nhân nhưng cho phép các nhà ngoại giao nước ngoài có một cuộc viếng thăm hạn chế trong năm với một tù nhân nổi tiếng.

Các nhà chức trách thường xuyên chuyển trại tù nhân, gây khó khăn cho người nhà của họ đến thăm. Vào tháng 2, cảnh sát đã chuyển Nguyễn Văn Hải (còn được biết đến với bút danh Điều Cày) đến một nhà tù tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu mà không thông báo cho gia đình của ông này. Ông Hải cho rằng ban quản lý nhà tù đã buộc ông phải bỏ lại tất cả đồ dùng cá nhân, bao gồm báo chí, sách vở, bút, và cô lập ông này trong hơn hai tháng. Vào tháng 4, các nhà chức trách đã chuyển ông Hải đến một nhà tù ở tỉnh Nghệ An và biệt giam ông, sau đó ông bắt đầu tuyệt thực.

Tháng 5, nhà chức trách đã chuyển Tạ Phong Tần, người giành giải thưởng Phụ nữ Can đảm Quốc tế đang thụ án 10 năm tù vì tội tuyên truyền chống nhà nước (Điều 88), từ một nhà tù ở tỉnh Đồng Nai đến nhà tù tại tỉnh Thanh Hóa. Bà cho rằng việc chuyển trại sẽ làm trầm trọng thêm tình trạng sức khỏe của mình.

Giám sát độc lập: Dù được phép nhưng Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế không yêu cầu và cũng không đến thăm các nhà tù trong năm qua.

d. Bắt giữ hoặc giam cầm tùy tiện

Luật pháp cho phép chính quyền giam giữ người mà không luận tội một cách vô thời hạn, căn cứ trên những quy định mập mờ về “an ninh quốc gia”. Chính quyền tiếp tục bắt giữ và giam người vô thời hạn theo những quy định pháp luật khác, và bắt chịu quản chế hành chính hoặc quản thúc tại gia một số nhà hoạt động trên khắp cả nước.

Vai trò của công an và bộ máy an ninh

An ninh nội địa là trách nhiệm của Bộ Công an, mặc dù ở một số vùng xa xôi, quân đội là cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm chính và thực hiện chức năng công an, kể cả việc duy trì trật tự công cộng khi xảy ra bất ổn dân sự. Bộ Công an quản lý đội ngũ công an, một bộ máy điều tra đặc biệt về an ninh quốc gia và những đơn vị an ninh trong nước khác.

Các tổ chức công an có ở khắp các cấp tỉnh, huyện và địa phương và nằm dưới quyền của ủy ban nhân dân các cấp. Mặc dù Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao (Cơ quan Công tố) có quyền điều tra các vi phạm của lực lượng công an, nhưng các tổ chức công an hoạt động với thẩm quyền lớn đáng kể và ít có sự minh bạch. Ở cấp xã, lực lượng an ninh gồm cả dân phòng địa phương hỗ trợ công an. Nhìn chung, công an duy trì trật tự công cộng có hiệu quả, nhưng năng lực của công an, đặc biệt là về điều tra, còn rất hạn chế, và việc đào tạo cũng như nguồn lực là chưa đầy đủ. Một số chính phủ nước ngoài tiếp tục trợ giúp trong việc đào tạo công an cấp tỉnh và những cán bộ quản lý trại giam nhằm tăng cường kỹ năng chuyên môn cho họ.

Thủ tục bắt giữ và đối xử người bị tạm giam

Luật pháp quy định quy trình bắt tạm giam và đối xử với người bị tạm giam cho đến khi những người có thẩm quyền xét xử vụ việc của người đó. Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao ban hành lệnh bắt giam, thường là theo yêu cầu của công an, mặc dù công an có thể tiến hành bắt giữ mà không có lệnh, chỉ dựa trên đơn tố cáo mà một người bất kỳ nào đó đã nộp. Viện kiểm sát sẽ có lệnh bắt hồi tố trong những trường hợp này. Trong vòng 9 ngày, viện kiểm sát phải ban hành quyết định khởi tố điều tra chính thức đối với người bị tạm giam; nếu không, công an phải thả nghi phạm. Trên thực tế, nhà chức trách thường không tuân thủ quy định 9 ngày này và không thông báo nhất quán cho người bị tạm giam về các cáo buộc đối với họ kịp thời.

Theo luật, nghi phạm được phép tiếp xúc với luật sư trong thời gian bị tạm giam; tuy nhiên, nhà chức trách đã dùng những cách cản trở quan liêu để ngăn chặn nghi phạm được tiếp cận với luật sư. Trong những vụ được điều tra theo luật an ninh quốc gia, nhà chức trách đã cấm luật sư bào chữa tiếp cận với thân chủ cho đến khi

kết thúc điều tra và nghi phạm đã bị chính thức buộc tội, hầu hết thường là sau khoảng bốn tháng. Theo quy định, cuộc điều tra có thể được tiếp tục và việc tiếp xúc với luật sư có thể bị từ chối đến trên hai năm. Bên cạnh đó, việc ít có các luật sư lành nghề và sự bảo vệ không đầy đủ quyền của bị đơn đã khiến cho sự tiếp cận của bị đơn với luật sư hiếm khi xảy ra kịp thời. Chỉ có người vị thành niên và người chính thức bị kết án tử hình mới được chỉ định luật sư.

Luật pháp yêu cầu nhà chức trách phải thông báo cho luật sư bào chữa về các cuộc thẩm vấn thân chủ của mình và cho phép họ tham gia các cuộc thẩm vấn đó, tuy nhiên, bị đơn trước hết phải yêu cầu sự có mặt của luật sư. Không rõ là nhà chức trách có luôn thông báo cho bị đơn biết quyền đó hay không. Luật pháp cũng yêu cầu các nhà chức trách để luật sư tiếp cận với hồ sơ của vụ án và cho phép họ sao chụp lại các tài liệu. Các luật sư đôi khi đã có thể thực hiện quyền này, mặc dù những người đại diện cho người bị tạm giam nhạy cảm về chính trị cho biết họ không thể thực hiện trách nhiệm của mình với thân chủ và thực hiện các quyền của họ theo quy định của luật.

Công an nói chung thông báo gia đình biết nghi can đang ở đâu, nhưng người nhà chỉ có thể vào thăm khi điều tra viên cho phép, và thường thì họ không được cho phép thăm. Trong quá trình điều tra, nhà chức trách thường không cho người bị tạm giam tiếp xúc với người nhà, đặc biệt trong các vụ án về xâm phạm an ninh quốc gia. Trước khi cáo trạng chính thức được đưa ra, người bị tạm giam cũng có quyền báo cho gia đình biết, mặc dù phần lớn các bị đơn bị nghi xâm phạm an ninh quốc gia không được phép liên lạc. Thời gian bị giam giữ trước khi xét xử được tính vào thời gian chịu hình phạt theo bản án.

Tòa án có thể kết án một người phải chịu quản chế hành chính đến 5 năm sau khi chấp hành xong một bản án. Ngoài ra, công an hoặc các tổ chức xã hội do nhà nước bảo trợ hay còn gọi là “các tổ chức quần chúng” có thể đề nghị chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp tỉnh áp dụng một trong năm “biện pháp hành chính” khác nhau mà không cần xét xử. Các biện pháp này bao gồm thời hạn từ 6 tháng đến 24 tháng trong các trại cải tạo dành cho người vị thành niên hoặc cho người lớn. Nói chung, các nhà chức trách áp dụng biện pháp này đối với các phạm nhân có tiền sự tái phạm các tội không nghiêm trọng, chẳng hạn như tội trộm cắp vặt hoặc “lãng nhục người khác”. Thời hạn 24 tháng là mức tiêu chuẩn áp dụng với người sử dụng ma túy và mại dâm. Những người bị kết án tù giam bị buộc phải đáp ứng các chỉ tiêu làm việc để trang trải các chi phí dịch vụ và giam giữ. Chủ tịch ủy ban nhân dân cũng có thể buộc chấp hành một thời hạn “quản chế hành chính”, nói

chung dưới dạng hạn chế đi lại. Nhà chức trách vẫn tiếp tục dùng những điều khoản của luật với lời lẽ mơ hồ về an ninh quốc gia để trừng phạt một số người.

Nhiều người bị tạm giam, đặc biệt là những người bị các cáo buộc về an ninh quốc gia, cho biết họ không thường xuyên được tư vấn pháp lý, và bị hạn chế tiếp cận các tài liệu và thông tin có thể hỗ trợ họ trong việc bảo vệ về mặt pháp lý, bao gồm cả Bộ luật Hình sự.

Không có cơ chế bảo lãnh hoặc cơ chế tương tự để bị đơn được tại ngoại có điều kiện.

Bắt giam tùy tiện: Việc bắt và giam giữ tùy tiện, đặc biệt đối với những nhà hoạt động chính trị, vẫn còn là một vấn đề. Chính quyền cũng áp dụng các nghị định, pháp lệnh và các biện pháp khác để bắt giam các nhà hoạt động khi họ thể hiện một cách hòa bình các quan điểm chính trị đối kháng. (xem phần 2.a.).

Nhà chức trách cũng bắt giữ các cá nhân dựa trên các cáo buộc về tiết lộ bí mật quốc gia, lật đổ, lợi dụng quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích nhà nước, và các tội khác để đàn áp những người bất đồng chính kiến và những người bảo vệ cộng đồng.

Đầu năm 2012, Chính phủ cho biết (dữ liệu mới nhất hiện có) có trên 43.000 người sử dụng ma túy—phần lớn trong số đó đã bị xử lý hành chính để bắt vào trại cai nghiện bắt buộc mà không có sự xem xét quyết định của tòa án—đang sống trong 121 trung tâm cai nghiện trên cả nước. Ở các trung tâm này, theo một báo cáo năm 2011 của một tổ chức phi chính phủ, nhà chức trách được cho là đã ép buộc các cá nhân làm công việc phục vụ trong những điều kiện hà khắc và ngược đãi họ (xem phần 7.b.).

Luật xử lý vi phạm hành chính được thông qua vào tháng 6 năm 2012 đã có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7, trừ một số quy định liên quan đến xử lý các trường hợp của tòa án nhân dân, sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2014. Luật này quy định các thủ tục tư pháp mới trong việc thay thế hệ thống giam giữ hành chính bằng một quy trình tư pháp chuyển các cá nhân vào các trung tâm cai nghiện bắt buộc. Sau khi luật được ban hành, Bộ Tư pháp đã tổ chức các cuộc họp báo, hội thảo và hướng dẫn tổ chức thi hành. Tính đến tháng 10, Bộ Tư pháp cho biết đã soạn thảo 26 thông tư hướng dẫn thi hành luật. Vào cuối năm, các quy định pháp luật quy định các thủ tục pháp lý chưa được thực thi.

Vào ngày 21 tháng 5, cảnh sát đã bắt giam ngắn hạn blogger Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (Mẹ Nấm Gấu), Nguyễn Tiến Nam (Bình Nhi), và Phạm Văn Hải (Sea Free) sau khi họ phân phát các bản sao của Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế (UDHR) và các quả bóng bay có biểu tượng nhân quyền tại Nha Trang.

Các nhà hoạt động chính trị và tôn giáo cũng chịu sự giam giữ không chính thức ở các cấp độ khác nhau tại nơi cư trú của mình. Theo các báo cáo độc lập phổ biến, công an Hà Nội và công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục theo dõi các nhà hoạt động nổi bật như Nguyễn Đan Quế, Nguyễn Bắc Truyển, Bùi Thị Minh Hằng, Nguyễn Văn Đại, Phạm Hồng Sơn và Lê Công Định.

Giam giữ chờ xét xử: Thời hạn điều tra thông thường kéo dài từ 3 tháng đối với các tội ít nghiêm trọng (có thể bị phạt đến 3 năm tù giam) đến 16 tháng đối với các tội đặc biệt nghiêm trọng (có thể bị phạt đến 15 năm tù giam hoặc tử hình) hoặc kéo dài hơn 2 năm đối với các tội về xâm phạm an ninh quốc gia. Tuy nhiên, đôi khi thời gian điều tra đã kéo dài vô thời hạn. Theo luật, viện kiểm sát cũng có thể yêu cầu tạm giam thêm hai tháng sau khi đã điều tra để xem xét có truy tố nghi phạm hay không hoặc yêu cầu công an điều tra tiếp. Các điều tra viên nhiều khi dùng các hành động ngược đãi thân thể, cách ly, kéo dài quá lâu các buổi thẩm vấn, tước đoạt giấc ngủ để bắt nghi phạm phải nhận tội.

Ngày 2/10, một tòa án tại Hà Nội đã kết án Lê Quốc Quân, một doanh nhân và luật sư bảo vệ nhân quyền, bị cảnh sát bắt giam hồi tháng 12/2012 mà không có xét xử với cáo buộc trốn thuế, đã tuyên phạt ông này 30 tháng tù giam đồng thời yêu cầu nộp phạt khoản tiền trị giá 1,2 tỷ đồng. Tòa cũng yêu cầu công ty của ông ta, công ty Giải pháp Việt Nam, phải nộp các loại thuế đã trốn như cáo buộc.

Ân xá: Trong đợt ân xá truyền thống nhân dịp Quốc Khánh, chính phủ thông báo đã thả hơn 15.000 tù nhân trên khắp cả nước, trong đó có 16 người nước ngoài. Bốn cá nhân bị kết tội có liên quan đến xâm phạm an ninh quốc gia nằm trong số những người được thả đó là: Dương Đức Phong và Hoàng Hùng Quyên – tội gián điệp; và Y Kon Niê và Y Huong Niê – tội “phá hoại chính sách đoàn kết” (Điều 87).

e. Tù chối xét xử công khai và công bằng

Luật pháp quy định tính độc lập của thẩm phán và hội thẩm nhân dân, nhưng trong thực tế, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kiểm soát tòa án ở tất cả các cấp thông qua việc kiểm soát có hiệu quả đối với việc bổ nhiệm thẩm phán và các cơ chế khác, và trong nhiều trường hợp, đảng còn định đoạt các phán quyết. Cũng như trước đây,

ảnh hưởng chính trị, vắn nạn tham nhũng và sự thiếu năng lực đã bóp méo hệ thống tòa án rất nhiều. Hầu hết, nếu không phải là tất cả, các thẩm phán đều là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam và ít nhất cũng được chọn lựa phần nào vì quan điểm chính trị của họ. Sự chi phối của Đảng đặc biệt rõ ràng trong những vụ án nổi tiếng và những trường hợp khác mà trong đó nhà chức trách buộc tội bị cáo là chống lại hoặc làm tổn hại Đảng hoặc nhà nước.

Vẫn còn thiếu các luật sư và thẩm phán có trình độ. Liên đoàn Luật sư Việt Nam nằm dưới sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, một tổ chức tổng hợp giám sát các tổ chức quần chúng trong nước, và phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam.

Thủ tục xét xử

Hiến pháp quy định rằng các công dân đều phải được coi là vô tội cho đến khi việc xét xử chứng minh người đó có tội, dù vậy nhiều luật sư đã phàn nàn rằng các thẩm phán nói chung giả định trước là bị cáo có tội. Các phiên xử nói chung là công khai, nhưng trong các vụ án nhạy cảm, các thẩm phán đã xử kín hoặc hạn chế chặt chẽ người được dự phiên tòa. Cơ chế bồi thẩm đoàn không được sử dụng.

Kiểm sát viên nhân dân đưa ra cáo trạng đối với bị cáo và có nhiệm vụ như một công tố viên trong quá trình xử án. Bị cáo có quyền được thông báo một cách nhanh chóng và chi tiết về cáo buộc đối với họ, được phiên dịch miễn phí nếu cần, tuy nhiên điều này không phải lúc nào cũng được thực hiện. Bị cáo có quyền có mặt và có luật sư tại phiên tòa, nhưng không nhất thiết luật sư đó là do bị cáo chọn, và quyền này nói chung đã được duy trì trong thực tế. Những bị cáo không đủ khả năng để thuê luật sư nói chung sẽ được chỉ định một luật sư chỉ trong các vụ án liên quan đến tội phạm vị thành niên hoặc có khả năng bị kết án chung thân hay tử hình. Luật sư bào chữa nói chung có rất ít thời gian trước khi xử án để nghiên cứu các bằng chứng chống lại thân chủ của mình. Bị cáo hoặc luật sư bào chữa có quyền chất vấn chéo các nhân chứng, nhưng đã có những vụ án mà bị cáo cũng như luật sư của mình không được phép tiếp cận với bằng chứng của chính quyền trước phiên xử, không được chất vấn chéo các nhân chứng hoặc phản đối các tuyên bố.

Bị cáo có quyền không bị bắt buộc nhận tội và được phép lựa chọn không làm chứng. Các điều tra viên đôi khi dùng các hành động ngược đãi thân thể, cách ly, kéo dài quá lâu các buổi thẩm vấn, và tước đoạt giấc ngủ để bắt nghi phạm phải nhận tội. Trong các vụ án về an ninh quốc gia, các thẩm phán đôi khi không cho luật sư bào chữa được lập luận thay mặt thân chủ của mình trước tòa. Người bị kết

án có quyền kháng cáo. Các tòa án quận/huyện và tỉnh không công bố biên bản phiên xét xử, nhưng Tòa án Nhân dân Tối cao vẫn công bố biên bản của tất cả các vụ án mà họ xử phúc thẩm.

Vẫn có các báo cáo đáng tin cậy rằng nhà chức trách đã gây sức ép để các luật sư bào chữa không nhận bào chữa cho những thân chủ là những nhà hoạt động tôn giáo hay dân chủ. Nhà chức trách cũng hạn chế, sách nhiễu, bắt giữ, khai trừ họ khỏi đoàn luật sư, và trong một số trường hợp còn giam giữ các luật sư bảo vệ nhân quyền vì làm đại diện cho các nhà hoạt động chính trị. Nhà chức trách đã không cho phép các luật sư Lê Trần Luật, Huỳnh Văn Đông, Lê Công Định và Nguyễn Văn Đài hành nghề luật sư.

Tù nhân chính trị và người bị bắt giữ vì lý do chính trị

Vẫn không có số lượng chính xác về số tù nhân chính trị mặc dù con số này trong năm qua đã tăng lên. Theo một số nguồn tin, vào thời điểm cuối năm, chính quyền đã tạm giam hơn 120 người vì lý do chính trị, mặc dù một số quan sát viên quốc tế đã khẳng định con số này còn cao hơn. Các nguồn tin ngoại giao cho biết có 4 trại cải tạo trong nước đang giam giữ gần 4.000 tù nhân.

Trong năm qua, chính quyền đã kết án tù 61 nhà hoạt động. Trong số đó, 54 nhà hoạt động đã bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, trong đó có 37 người bị kết án về tội “hoạt động nhằm lật đổ chính phủ” (Điều 79), tám người về tội “phá hoại chính sách đoàn kết” (Điều 87), năm người về tội “tuyên truyền chống nhà nước” (Điều 88), và bốn người về tội “trốn đi nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân” (Điều 91). Ngoài những người bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, bảy nhà hoạt động đã bị kết án về các tội khác nhau, trong đó có bốn người về tội “gây rối trật tự công cộng” (Điều 245), một người về tội “chống người thi hành công vụ” (Điều 257), một người về tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ” (Điều 258) và một người về tội “trốn thuế” (Điều 161).

Mặc dù chính quyền tăng cường trấn áp những phát biểu về chính trị thông qua việc bắt giữ tùy tiện và kết án vì động cơ chính trị, chính quyền cũng ngày càng ít sử dụng các biện pháp sách nhiễu truyền thống, như đe dọa cá nhân và người nhà của họ, giam giữ ngắn hạn mà không có cáo buộc, và các hoạt động giám sát theo dõi.

Ví dụ, vào ngày 16/5, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã kết án Nguyễn Phương Uyên sáu năm tù và Đinh Nguyên Kha tám năm tù giam, đồng thời bị quản thúc tại

địa phương lần lượt ba và hai năm, về tội “tuyên truyền chống nhà nước” (Điều 88). Các nhà chức trách đã bắt giữ họ vào tháng 11 năm 2012 với cáo buộc đã tạo ra và rải truyền đơn chống Đảng Cộng sản Việt Nam và chống Trung Quốc, đồng thời liên hệ với tổ chức chính trị “Tuổi trẻ yêu nước”. Vào ngày 16/8, Tòa phúc thẩm đã tuyên phạt Uyên ba năm tù treo. Tòa giảm mức án của Kha xuống còn bốn năm tù giam. Theo quyết định phúc thẩm của Tòa hồi tháng 8, các cán bộ an ninh bị cho là đã ép Kha thừa nhận thực hiện hành vi khủng bố. Theo gia đình, vào tháng 11, các nhà chức trách đã ngừng điều tra những cáo buộc này.

Chính quyền cũng giam giữ và truy tố những người dân tộc thiểu số về một loạt các tội chống nhà nước. Ví dụ, vào ngày 28/5, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã kết án tám người Thượng dân tộc thiểu số có liên hệ với một nhà thờ Công giáo không đăng ký, với mức án ba đến 11 năm tù giam theo Điều 87.

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, nhóm người Thượng đã tổ chức cho các cá nhân phản đối kế hoạch xây dựng nhà máy thủy điện tại Hà Môn và liên hệ với tổ chức chính trị FULRO. Tám người cũng bị kết tội âm mưu thành lập “nhà nước riêng” cho người dân tộc thiểu số ở Gia Lai, Đăk Lăk, Kon Tum và Lâm Đồng.

Nhà chức trách vẫn tiếp tục bắt giữ và cầm tù những cá nhân khác mà đã sử dụng Internet để công bố các ý kiến về nhân quyền, các chính sách của chính phủ và thuyết đa nguyên chính trị (xem phần 2.a.).

Một số người bất đồng chính kiến có liên quan đến các tổ chức chính trị bất hợp pháp, – bao gồm Đảng Dân chủ nhân dân, Đảng Hành động nhân dân, Tổ chức Việt Nam tự do, Đảng Dân chủ Việt Nam, Tổ chức Đoàn kết Công Nông, và Khối 8406 – vẫn còn trong tù hoặc bị quản thúc tại nhà ở nhiều địa phương.

Các nhà chức trách đã thả một số nhà hoạt động chính trị và tôn giáo nổi tiếng. Vào ngày 6/2, nhà chức trách đã thả Lê Công Định – luật sư bảo vệ nhân quyền đang thụ án. Năm 2010, ông Định bị tòa kết án 5 năm tù giam và ba năm quản chế do bảo vệ những người hoạt động vì dân chủ. Vào thời điểm cuối năm, ông Định vẫn chịu sự quản thúc tại nhà.

Các thủ tục và biện pháp khắc phục tư pháp dân sự

Không có cơ chế dân sự rõ ràng hoặc hiệu quả nào để có thể kháng nghị hoặc khắc phục hậu quả trong trường hợp nhà chức trách lạm quyền. Những vụ kiện dân sự

được xét xử bởi tòa hành chính, tòa dân sự hoặc tòa hình sự đều áp dụng thủ tục xét xử giống như trong các vụ án hình sự và được xét xử bởi các thành viên của cùng một cơ quan thẩm phán và hội thẩm nhân dân. Cả ba tòa này đều có biểu hiện tham nhũng, thiếu tính độc lập và thiếu kinh nghiệm.

Theo luật pháp, công dân muốn khiếu nại về hành vi vi phạm nhân quyền của một cán bộ nhà nước sẽ gặp nhiều cản trở khó khăn. Trước tiên phải kiến nghị tới cán bộ bị cáo buộc vi phạm để xin phép được khiếu nại lên tòa. Nếu kiến nghị này bị từ chối, công dân có thể khiếu nại lên cấp trên của cán bộ đó. Chỉ khi cơ quan hoặc cấp trên của cán bộ đó đồng ý cho phép khiếu nại thì khiếu nại đó mới được trình lên tòa hành chính. Nếu tòa án hành chính đồng ý cho rằng vụ kiện này cần được giải quyết thì nó mới được đưa lên các tòa dân sự trong trường hợp có tổn thương thân thể và nạn nhân đòi bồi thường ít hơn 20% tổng chi phí chăm sóc sức khỏe do hành vi vi phạm nhân quyền gây ra, hoặc vụ việc sẽ được đưa ra tòa hình sự trong trường hợp mức đòi bồi thường cao hơn 20% chi phí này. Trên thực tế, hệ thống chuyên đơn kháng nghị và phải được sự cho phép này khiến công dân ít có khả năng theo đuổi một cách hiệu quả các thủ tục tư pháp dân sự hoặc hình sự nhằm khắc phục hậu quả của các hành vi vi phạm nhân quyền; bên cạnh đó, cũng chỉ có rất ít chuyên gia pháp lý có kinh nghiệm về hệ thống này.

Chính phủ tiếp tục ngăn cấm các vụ kiện tập thể kiện các bộ của chính phủ, do đó đã hạn chế quyền khiếu kiện của công dân về đất đai có liên quan đến nhiều cơ quan chính phủ.

Bồi thường đất đai và tài sản

Luật pháp quy định việc bồi thường, tái định cư và đào tạo nghề cho các cá nhân bị thu hồi đất để phục vụ cho các dự án phát triển. Vẫn có rất nhiều khiếu kiện cho rằng số tiền bồi thường không đủ hoặc được thực hiện một cách chậm trễ, sự tham nhũng của cán bộ và sự thiếu minh bạch của chính phủ trong quá trình thu hồi đất và di dân để chuẩn bị cho các dự án cơ sở hạ tầng. Một số người thuộc các nhóm dân tộc thiểu số ở miền Trung và Cao nguyên Tây Bắc tiếp tục khiếu nại vì cho rằng họ đã không nhận được khoản bồi thường phù hợp với diện tích đất bị chính phủ thu hồi để xây dựng các doanh nghiệp nhà nước quy mô lớn. Vào tháng 6, Quốc hội đã hoãn thông qua Luật Đất đai sửa đổi để nghiên cứu thêm.

f. Tự ý can thiệp vào quyền riêng tư, gia đình, nhà ở hay thư tín

Luật pháp nghiêm cấm các hành động tự ý can thiệp vào quyền riêng tư, gia đình, nhà ở hay thư tín, song trên thực tế, chính phủ không tôn trọng những qui định này.

Pháp luật quy định không được phép xông vào nhà dân nếu không có lệnh khám xét của viện kiểm sát, song lực lượng an ninh hiếm khi tuân thủ quy định này, thay vào đó, họ thường yêu cầu được phép khám nhà đương sự bằng cách ám chỉ về các hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra nếu đương sự thiếu hợp tác. Những người bất đồng chính kiến, bao gồm Trương Duy Nhất, Phạm Viết Đào và Đinh Nhật Uy cáo buộc cảnh sát đã lấy đi máy tính cá nhân, điện thoại di động, và các vật dụng khác từ nhà và/hoặc cơ quan của họ trái pháp luật.

Ngày 25/9, khoảng 20 đến 30 công an mặc sắc phục và thường phục khám xét nơi cư trú của blogger Nguyễn Tường Thụy tại Hà Nội mà không có lệnh hợp pháp và đã bắt giữ chín người, bao gồm Nguyễn Phương Uyên, mẹ cô Uyên, cựu tù nhân Phạm Bá Hải, Dương Thị Tân (vợ cũ của Điều Cày), Lê Quốc Quyết (em trai Lê Quốc Quân), và những người khác. Một số nhân chứng cho biết các cán bộ của Bộ Công an đã đưa cả nhóm về một đồn cảnh sát tại Hà Nội, thẩm vấn họ, và hành hung một số người. Cảnh sát đã thả họ trong vòng năm giờ. Cả Nguyễn Phương Uyên và Lê Quốc Quyết đều có vết bầm tím rõ trên khuôn mặt trong những ngày sau khi vụ việc xảy ra.

Trong năm qua, các nhà chức trách đôi khi ngăn cản các nhà hoạt động chính trị và người thân của các tù nhân chính trị gặp gỡ các nhà ngoại giao nước ngoài. Các chiến thuật được sử dụng bao gồm việc lập hàng rào hoặc cử bảo vệ đến đứng ngoài nơi cư trú của các nhà ngoại giao và của các nhà hoạt động và triệu tập các cá nhân đến đồn cảnh sát địa phương để chất vấn nhiều lần hoặc ngẫu nhiên. Trong chuyến thăm vào tháng 4 của một cán bộ cấp cao nước ngoài đến Việt Nam để đánh giá và thảo luận về các điều kiện về nhân quyền, chính phủ đã bắt giam một nhà hoạt động nổi tiếng và phong tỏa nhà của một người khác. Do đó, vị quan chức cấp cao này đã không thể gặp được các nhà hoạt động theo kế hoạch. Các nhà chức trách một lần nữa ngăn cản một quan chức cấp cao nước ngoài tiếp xúc với một trong hai nhà hoạt động trong tháng 10.

Các nhà chức trách tiếp tục mở và kiểm duyệt thư từ của những người đang trong diện bị theo dõi, tịch thu hàng hóa và thư từ, theo dõi các cuộc nói chuyện điện thoại, e-mail, tin nhắn văn bản, và các giấy tờ gửi qua fax của họ. Chính quyền tiếp tục cắt đường dây điện thoại và tạm ngưng cung cấp dịch vụ điện thoại di động và internet của một số nhà hoạt động chính trị và người nhà họ.

Bộ Công an cũng duy trì một hệ thống đăng ký hộ khẩu và cảnh sát khu vực để giám sát người dân. Mặc dù hệ thống này ít can thiệp vào đời tư của người dân hơn so với trước đây, nhưng Bộ Công an vẫn tiếp tục theo dõi những người bị nghi ngờ

đang tham gia hoặc có khả năng tham gia vào các hoạt động chính trị trái phép. Những báo cáo đáng tin cậy cho biết công an địa phương đã thuê côn đồ và lực lượng dân phòng để quấy rối và hành hung những nhà hoạt động chính trị và một số người khác, kể cả những người tôn sùng tín ngưỡng được cho là có thể gây phiền phức hoặc đe dọa đến an ninh công cộng. Ví dụ, vào ngày 3 tháng 7, báo cáo cho biết một số người mặc thường phục đã tấn công chùa Cao Đài Vĩnh Long độc lập tại Tiền Giang và làm bị thương 12 tín đồ. Các nhà chức trách tiếp tục sách nhiễu những người bị nghi là đã tham gia vào các hoạt động chính trị hoặc tôn giáo trái phép.

Chính phủ tiếp tục theo đuổi chiến lược dân số và sức khỏe sinh sản, trong đó nêu ra số con trung bình mà mỗi cặp vợ chồng được phép sinh (xem phần 6, Phụ nữ).

Các vụ việc nhà chức trách xâm hại thân thể, hăm dọa và chất vấn người nhà đã xảy ra ở một số địa phương, bao gồm nhưng không giới hạn ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, và Nghệ An. Lê Quốc Quyết cho biết cảnh sát mặc thường phục đã tấn công ông ta một số lần. Nhà hoạt động Bùi Thị Minh Hằng cho rằng cảnh sát mặc thường phục đã bao vây nơi cư trú của mình trong vài ngày, và cảnh sát đã theo dõi cô và một số người nhà và hành hung con trai mình.

Tư cách thành viên Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn là điều kiện tiên quyết để thăng tiến trong các tổ chức nhà nước và trong tất cả các cơ quan và các doanh nghiệp có liên quan đến chính phủ. Tuy nhiên, đa dạng hóa kinh tế tiếp tục làm cho việc trở thành thành viên của Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức quần chúng chịu sự kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng ít quan trọng trong việc thăng tiến về tài chính và xã hội.

Trong năm qua, có một số vụ tranh chấp đất đai và các cuộc biểu tình liên quan đến chính quyền.

Vào ngày 11 tháng 9, tại Thành phố Thái Bình, Đặng Ngọc Việt đã sát hại cán bộ địa chính Võ Ngọc Dũng, Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố Thái Bình, và làm bị thương bốn cán bộ khác tại Ủy ban nhân dân thành phố. Việt đã tự sát vài giờ sau đó. Vụ nổ súng được cho là do những bất đồng liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng.

Ngày 3 tháng 4, Tòa án nhân dân Huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, tuyên phạt Đoàn Văn Vươn năm năm tù giam. Cùng với một số người nhà, tòa án buộc

tội ông Vuron đã gài mìn và bắn súng tự chế vào cảnh sát. Các cáo buộc bắt nguồn từ một sự vụ xảy ra vào tháng 1 năm 2012, khi đó chính quyền đã cố gắng đuổi gia đình ông Vuron ra khỏi vùng đất nơi họ đang nuôi trồng sản xuất tôm. Vào ngày 31 tháng 7, tòa phúc thẩm xét xử và giữ nguyên bản án đã tuyên.

Theo các nguồn tin của các tổ chức phi chính phủ, sự quan tâm lớn của công chúng về thời hạn sử dụng đất và sự liên quan đến ổn định chính trị và xã hội đã dẫn đến yêu cầu sửa đổi Luật Đất đai năm 2003. Công dân đã hành động để bảo vệ quyền sử dụng đất của mình bằng cả biện pháp chính thức lẫn không chính thức. Số lượng khiếu nại về tranh chấp đất đai đã tăng lên đáng kể trong thập kỷ qua, chiếm 70% đến 90% số lượng kiến nghị và khiếu nại. Trong 10 tháng đầu năm 2012, các nguồn tin của các tổ chức chính phủ cho biết có hơn 97% trong số 3.193 kiến nghị gửi tới chính phủ liên quan đến các vấn đề đất đai, tuy nhiên chỉ có 1.106 đơn thư được phúc đáp. Tổng Thanh tra Chính phủ Huỳnh Phong Tranh ước tính trong năm qua có ít nhất 500 trường hợp tranh chấp đất đai chính thức chưa được giải quyết.

Phần 2. Tôn trọng tự do của người dân, bao gồm:

a. Tự do ngôn luận và tự do báo chí

Mặc dù hiến pháp và pháp luật đã quy định về quyền tự do ngôn luận, bao gồm cả quyền tự do ngôn luận của nhà báo, chính phủ vẫn tiếp tục sử dụng các điều khoản chung về an ninh quốc gia và các quy định chống phỉ báng nhằm hạn chế những quyền tự do này. Pháp luật coi tội “phá hoại cơ sở vật chất – kỹ thuật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, “gây chia rẽ người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo,” “tội tuyên truyền chống Nhà nước” là những hành vi phạm tội nghiêm trọng xâm phạm an ninh quốc gia. Pháp luật cũng quy định rõ là cấm “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, và các tổ chức xã hội”.

Tự do ngôn luận: Chính quyền tiếp tục hạn chế những phát ngôn có nội dung chỉ trích các cá nhân lãnh đạo chính phủ, ủng hộ chủ nghĩa đa nguyên chính trị, dân chủ đa đảng, hoặc chất vấn các chính sách về những vấn đề nhạy cảm như nhân quyền, tự do tôn giáo, hay vấn đề tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc. Chính quyền cũng ngăn trở những sự chỉ trích thông qua việc theo dõi các cuộc gặp gỡ và liên lạc của các nhà hoạt động chính trị.

Ngày 15 tháng 6, cảnh sát đã bắt giữ Đinh Nhật Uy về tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ” (Điều 258) vì đăng bài kêu gọi việc thả em trai anh ta là Đinh Nguyên Kha, người đã bị kết án tám năm tù giam hồi tháng 5. Ngày 29 tháng 10, Tòa án đã tuyên phạt Đinh Nhật Uy 15 tháng tù treo.

Chính quyền khoan dung đối với một số cuộc tranh luận về các chủ đề chính trị nhạy cảm. Từ ngày 2 tháng 1 đến ngày 30 tháng 9, chính quyền trung cầu ý kiến công dân về dự thảo sửa đổi hiến pháp. Thời gian góp ý ban đầu dự kiến sẽ kết thúc vào ngày 31 tháng 3, tuy nhiên chính quyền mở rộng thời gian góp ý đến 30 tháng 9 để tạo điều kiện nhận được nhiều ý kiến góp ý của công dân. Chính quyền cho biết họ đã nhận được hơn 26 triệu ý kiến trong thời gian 9 tháng. Các cuộc thảo luận công khai sôi nổi trên mạng và trên truyền thông nhà nước đã thu hút sự tham gia của giới trí thức và quan chức chính phủ đã nghỉ hưu. Mặc dù Quốc hội đã thông qua và chủ tịch đã thực hiện những điều mà một số người ủng hộ dân chủ mô tả chỉ là những thay đổi nhỏ trong hiến pháp, bất chấp các kiến nghị giảm vai trò lãnh đạo của Đảng và cho phép dân chủ đa đảng, thời gian góp ý đã giúp mở rộng phạm vi thảo luận về chính trị công khai mà chính quyền cho phép trong năm qua. Tuy nhiên, mặc dù phần lớn các cơ quan chính quyền khoan dung đối với các cuộc thảo luận về chính trị trong thời gian lấy ý kiến góp ý, nhưng ngày 26 tháng 2, lãnh đạo của báo Gia đình và Xã hội đã sa thải nhà báo Nguyễn Đức Kiên ngay lập tức sau khi ông này đăng một bài viết trên blog chỉ trích Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Ông Kiên đã kêu gọi bỏ Điều 4 Hiến pháp, điều này khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng.

Tự do báo chí: Đảng Cộng sản Việt Nam, chính phủ, và các tổ chức đoàn thể chịu sự lãnh đạo của Đảng kiểm soát tất cả các hoạt động in ấn, phát thanh truyền hình, và truyền thông điện tử. Chính phủ thực hiện vai trò giám sát thông qua Bộ Thông tin và Truyền thông, dưới sự chỉ đạo chung của Ban Tuyên giáo Trung ương. Sở hữu tư nhân bất kỳ đài phát thanh truyền hình hay tòa báo nào vẫn còn bị cấm. Chính quyền cho phép các cơ quan truyền thông nước ngoài (bao gồm nhưng không giới hạn BBC và CNN) hoạt động mặc dù luật pháp quy định việc phát sóng truyền hình nước ngoài phải được phát chậm 30 phút để có thể kiểm duyệt nội dung.

Các nhà báo nước ngoài cho biết họ thường phải thông báo cho nhà chức trách về những chuyến đi của họ ra bên ngoài địa phận Hà Nội nếu chuyến đi đó liên quan đến những vấn đề mà chính phủ đánh giá là nhạy cảm hoặc khi họ đi đến một khu vực được coi là nhạy cảm, chẳng hạn như vùng núi Tây Bắc hoặc khu vực Tây Nguyên.

Luật pháp giới hạn chỉ cho phép các quan chức cấp cao của chính phủ, người nước ngoài, khách sạn hạng sang, và giới truyền thông được tiếp cận truyền hình vệ tinh nhưng người dân trên khắp cả nước tiếp tục có thể tiếp cận các chương trình nước ngoài thông qua thiết bị vệ tinh gia đình hoặc truyền hình cáp. Thuê bao ở các

vùng đô thị có thể tiếp cận truyền hình cáp, bao gồm các kênh có nguồn gốc nước ngoài.

Ngày 15 tháng 5, Quyết định 20 có hiệu lực sau nhiều lần trì hoãn. Trong số các quy định khác, quyết định này yêu cầu các đài truyền hình nước ngoài phải có giấy phép của Bộ Thông tin và Truyền thông và đồng ý để một cơ quan do chính phủ phê duyệt nội dung chương trình trước khi phát sóng. Trong một số trường hợp, các kênh phát sóng phải chịu chi phí dịch thuật. Chỉ có 16 kênh có giấy phép khi quyết định này có hiệu lực. Phản ứng trước quyết định trên, một nhà cung cấp dịch vụ đã ngay lập tức đóng tất cả các kênh nước ngoài, và nhiều đơn vị khác đã cắt các mạng như BBC và CNN. Chẳng bao lâu sau đó, tất cả các kênh nước ngoài lại được phát trở lại thông qua các nhà cung cấp dịch vụ truyền hình do sự nói lỏng thực hiện quyết định của chính phủ sau những phản đối công khai. Các nhà quan sát đã chỉ trích mạnh mẽ quyết định này vì nó có khả năng sẽ hạn chế tự do ngôn luận và hạn chế việc tiếp cận các nguồn truyền thông độc lập nước ngoài. Vào thời điểm cuối năm, mặc dù quyết định đã có hiệu lực song chính quyền đã không thực thi một cách nghiêm ngặt.

Bạo hành và sách nhiễu: Theo báo cáo, các nhân viên an ninh đã tấn công hoặc đe dọa một số nhà báo vì họ đã đề cập đến những vấn đề nhạy cảm.

Ngày 24 tháng 4, hai nhà báo Hoàng Ngọc và Nam Phong của trang web Nguoiduatin cho biết một cảnh sát giao thông đã tịch thu máy ảnh của họ khi đang chụp cảnh công an đòi hối lộ và sau đó cùng ngày có hai người chưa rõ lai lịch dùng dao tấn công đe dọa họ.

Nhiều phóng viên nước ngoài cho biết họ đã từng bị nhân viên an ninh sách nhiễu, bao gồm cả việc đe dọa không gia hạn thị thực nếu họ tiếp tục công bố những câu chuyện về các chủ đề “nhạy cảm”.

Kiểm duyệt hoặc hạn chế nội dung đăng tải: Bộ Thông tin và Truyền thông và Ban Tuyên giáo thường xuyên can thiệp trực tiếp để áp đặt hoặc kiểm duyệt nội dung. Tuy nhiên, Đảng Cộng sản và chính phủ vẫn duy trì kiểm soát các nội dung truyền thông thông qua hình thức tự kiểm duyệt – hình thức này được hỗ trợ bằng lời đe dọa sẽ bị sa thải và có thể bị bắt đối với các nhà báo.

Nhà chức trách tiếp tục đàn áp tự do báo chí. Nghị định 02 quy định phạt tiền từ 1 triệu đồng đến 42 triệu đồng (US 47 đôla tới US1.190 đôla) đối với các nhà báo,

báo chí, và truyền thông trực tuyến nếu không cung cấp “thông tin trong nước và quốc tế một cách trung thực phù hợp với lợi ích của đất nước và dân tộc.” Nghị định cũng cho phép chính phủ xử phạt nhà báo và báo chí có nội dung vi phạm bất cứ lúc nào, dựa trên các quyết định không minh bạch của các Bộ và các quan chức. Hơn nữa, Nghị định này quy định mức tiền phạt 10,5 đến 21 triệu đồng nếu nhà báo không công bố nguồn tin; đồng thời, áp đặt một mức tiền phạt tương tự khi các nhà báo và báo chí “sử dụng tài liệu, hồ sơ từ các tổ chức, thư tín hay tài liệu của các cá nhân”.

Theo các quy định của chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông có quyền thu hồi giấy phép đối với các nhà xuất bản nước ngoài, và từng nhà xuất bản nước ngoài hàng năm phải nộp đơn xin cấp lại giấy phép. Tuy nhiên, những người bán rong đường phố và các cửa hàng dành cho khách du lịch công khai bán các phiên bản bằng tiếng nước ngoài của một số cuốn sách bị cấm. Các ấn phẩm định kỳ bằng tiếng nước ngoài hiện có mặt rộng rãi ở các thành phố, mặc dù đôi khi chính phủ kiểm duyệt các bài viết.

Quy định luật về tội phỉ báng/An ninh quốc gia: Luật pháp yêu cầu các nhà báo phải bồi thường thiệt hại bằng tiền cho các cá nhân, tổ chức bị hủy hoại danh tiếng do thông tin mà các nhà báo đã công bố, ngay cả khi những thông tin này là chính xác. Các nhà quan sát độc lập cũng lưu ý rằng luật pháp đã hạn chế nghiêm trọng các phóng sự điều tra. Mặc dù đã có một số bài báo viết về những chủ đề thường được xem là nhạy cảm, chẳng hạn như quá trình xét xử tội danh tham nhũng của các cán bộ cao cấp thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam và của các quan chức chính phủ theo các cáo buộc tham nhũng cũng như đôi khi một vài quan chức và các tổ chức chính thức khác bị phê phán, nhưng quyền tự do chỉ trích Đảng Cộng sản Việt Nam và đội ngũ lãnh đạo cấp cao trong Đảng vẫn còn bị hạn chế.

.Ngày 15 tháng 6, công an đã bắt giữ Phạm Viết Đào, một nhà văn và blogger thường xuyên viết bài trên blog phê phán các quan chức chính phủ với bút danh Phúc Lộc Thọ. Ông Đào là thành viên của Hội Nhà văn Việt Nam và Hội Nhà báo Việt Nam và nguyên Trưởng phòng Thanh tra Xuất bản và Báo chí, Bộ Văn hoá Thông tin.

Vào tháng 8, Cục Xuất bản Bộ Thông tin và Truyền thông cấm phát hành cuốn tiểu thuyết hai tập Đại Gia của Nguyễn Xuân Hoàng (còn gọi là Thiên Sơn). Cuốn tiểu thuyết đưa ra các chi tiết về các quan hệ ngầm giữa các quan chức chính phủ tham nhũng và các tập đoàn nhà nước.

Tự do Internet

Chính phủ tiếp tục thực hiện các hình thức kiểm soát truy cập internet, kể cả một số biện pháp không khuyến khích người dân sử dụng internet. Chính phủ cho phép truy cập Internet thông qua một số ít các nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP), tất cả đều thuộc quyền sở hữu nhà nước hoặc là công ty cổ phần với quyền kiểm soát đáng kể của nhà nước. Theo thống kê của chính phủ, có gần 36% công dân được tiếp cận với Internet.

Chính phủ đã sử dụng tường lửa để chặn một số trang Web được coi là không phù hợp về chính trị và văn hóa, trong đó có các trang web được điều hành bởi các nhóm chính trị người Việt Nam ở hải ngoại. Ngoài ra, vào nhiều thời điểm trong năm, chính phủ tiếp tục chặn việc truy cập Đài phát thanh Châu Á Tự Do và trang web của BBC tiếng Việt và tiếng Anh.

Các điều luật và quy định mơ hồ, ví dụ như việc cấm tuyên truyền chống phá nhà nước, đã ngăn cấm các blogger được đăng tải tài liệu mà chính phủ cho rằng sẽ làm suy yếu an ninh quốc gia, tiết lộ bí mật quốc gia, hoặc kích động bạo lực hoặc tội phạm. Những quy định này cấm mọi cá nhân không được phép tải về và phát tán những tài liệu mà chính phủ xét thấy có thái độ thù địch. Trong năm qua, chính phủ tiếp tục ngăn chặn các bài viết trên blog thông qua việc bắt giữ và kết án vì động cơ chính trị các blogger. Chính quyền cũng ngày càng ít áp dụng các phương pháp truyền thống trong việc sách nhiễu các blogger, bao gồm tạm giam ngắn hạn, theo dõi, truy nhập trái phép, đe dọa trực tiếp và gián tiếp các cá nhân và người nhà của họ, và lục soát tài sản cá nhân.

Các quy định cũng yêu cầu các công ty Internet toàn cầu cung cấp dịch vụ blog đang hoạt động ở Việt Nam phải báo cáo cho chính phủ sáu tháng một lần và nếu được yêu cầu thì phải cung cấp thông tin về các cá nhân blogger. Một số phóng viên báo viết và báo mạng nổi tiếng đã duy trì các trang blog chuyên nghiệp của họ, một vài trang blog trong số đó được giới quan sát coi là gây nhiều tranh cãi hơn so với các bài viết của họ trên báo chính thống. Trong một vài trường hợp, chính phủ đã áp dụng hình phạt tiền hoặc徒刑 phạt các cá nhân về nội dung đăng tải trên các trang blog của họ.

Theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông, các công ty Internet, các trang mạng xã hội, các trang web cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực “chính trị, kinh tế, văn hóa, và xã hội”, bao gồm cả các công ty/trang web sở hữu trong nước tiếp tục phải đăng ký và phải được chính phủ cấp phép trước khi đi vào hoạt động. Bộ cũng yêu cầu chủ sở hữu đệ trình nội dung và phạm vi dự kiến để chính phủ phê duyệt. Việc áp dụng quy định này tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

Chính phủ cấm truy cập trực tiếp Internet thông qua nhà cung cấp dịch vụ Internet nước ngoài, yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ Internet trong nước phải lưu trữ thông tin truyền đi trên Internet ít nhất là trong 15 ngày, đồng thời yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ Internet phải cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và chỗ làm việc cho các nhân viên an ninh theo dõi các hoạt động trên Internet. Chính phủ yêu cầu các quán cà phê có kết nối Internet phải đăng ký thông tin cá nhân của khách hàng và lưu trữ các trang web mà khách hàng đã truy cập. Việc tuân thủ của các nhà cung cấp dịch vụ đối với các quy định này của chính phủ là không rõ ràng. Mặc dù người dân ngày càng dễ dàng truy cập Internet hơn, song chính phủ vẫn theo dõi thư điện tử, tìm kiếm các từ khóa nhạy cảm và theo dõi nội dung trên Internet.

Ngày 15 tháng 7, chính phủ ban hành Nghị định 72/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 9. Nghị định bổ sung một số quy định mới hạn chế việc chia sẻ các bài báo đăng trên các trang mạng của chính phủ và cơ quan thông tấn. Ngôn ngữ mơ hồ và chung chung trong Nghị định 72 có khả năng hạn chế tự do ngôn luận và gia tăng sự không chắc chắn về việc các doanh nghiệp có thể lưu trữ, truyền tải, và chia sẻ thông tin trực tuyến trong nước một cách hợp pháp như thế nào. Nghị định cũng nghiêm cấm việc sử dụng các dịch vụ internet để phản đối chính phủ; gây tổn hại an ninh quốc gia, trật tự và an toàn xã hội; hoặc tuyên truyền chiến tranh, khủng bố, hận thù, bạo lực, hay mê tín dị đoan.

Chính quyền các tỉnh và thành phố còn ban hành thêm các quy định riêng của mình nhằm kiểm soát hoạt động truy cập trực tuyến. Theo đó, các quán cà phê Internet phải tiếp tục cài đặt và sử dụng phần mềm mà Chính phủ đã phê duyệt để theo dõi hoạt động trực tuyến của khách hàng. Các quán cà phê Internet nằm cách trường học trong vòng 200 mét không được phép hoạt động trong một số khung giờ nhất định. Các nhà cung cấp dịch vụ buộc phải cắt giảm dung lượng truy cập trực tuyến của các quán cà phê Internet từ 11 giờ đêm đến 6 giờ sáng với mục đích chính là hạn chế chơi trò chơi trực tuyến.

Việc chặn Facebook ít phổ biến hơn so với các năm trước và vẫn không có sự nhất quán giữa các nhà cung cấp dịch vụ Internet, các khu vực, và thời gian. Một số thuê bao trong nước cho biết họ phải đi đường vòng, như sử dụng các mạng ảo tư nhân để truy cập vào các trang web bị chặn. Vào tháng 10, ước tính có tổng cộng 20 triệu người dùng Facebook ở Việt nam.

Nhà chức trách đã bắt giam và bỏ tù một số nhà hoạt động sử dụng Internet để chỉ trích chính phủ và công bố tài liệu về nhân quyền và đa nguyên chính trị. Chính quyền buộc tội hầu hết những người này theo Điều 258 (lạm dụng các quyền tự do dân chủ) hoặc Điều 79 (tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân).

Ngày 9 tháng 1, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã kết án 13 blogger Công giáo La Mã Dòng Chúa cứu thế về tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 79). Tòa tuyên phạt Hồ Đức Hòa, Đặng Xuân Diệu, và Lý Văn Sơn mỗi người 13 năm tù giam vì có liên hệ với Việt Tân – nhóm ủng hộ dân chủ bị cấm. 10 người khác nhận các mức án từ ba đến sáu năm tù giam.

Các nhà cung cấp dịch vụ Internet thuộc sở hữu nhà nước đã thường xuyên chặn một số trang mạng tiếng Việt trong nước có nội dung chỉ trích Đảng Cộng sản và ủng hộ cải cách chính trị. Chính phủ cũng lọc các trang mạng tiếng Việt được điều hành ở hải ngoại, đặc biệt là các trang phê phán chính phủ hoặc đưa tin tiêu cực về Việt Nam. Ngoài ra, hai trang mạng liên quan đến cộng đồng dân tộc thiểu số Đê Ga ở Tây Nguyên cũng thường xuyên bị chặn.

Những người bất đồng chính kiến chính trị và các blogger tiếp tục cho biết lực lượng an ninh thường xuyên chỉ đạo ngắt kết nối dịch vụ Internet tại nhà của họ.

Tự do học thuật và các sự kiện văn hóa

Chính phủ khẳng định quyền hạn chế tự do học thuật, và nhà chức trách đôi khi thăm vấn hoặc theo dõi các nhà nghiên cứu nước ngoài. Các chuyên gia nước ngoài học tập và làm việc tạm thời tại các trường đại học trong nước được phép thảo luận về các chủ đề phi chính trị một cách rộng rãi và tự do trên lớp học, nhưng các nhà quan sát của chính phủ thường xuyên tham dự những lớp học được các nhà khoa học nước ngoài và trong nước giảng dạy. Các ấn phẩm học thuật thường phản ánh quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và chính phủ.

Chính phủ tiếp tục hạn chế khả năng tổ chức các hội nghị có sự tham gia và tài trợ của nước ngoài của một số tổ chức quốc tế và trong nước bằng cách yêu cầu phải có sự phê duyệt của chính phủ trước ít nhất 20 ngày.

Chính phủ tiếp tục cấm các tổ chức khoa học và kỹ thuật độc lập không được công khai chỉ trích đảng và chính sách của nhà nước và đuổi học các cá nhân chỉ trích đảng và chính sách của nhà nước. Nhà hoạt động Nguyễn Phương Uyên cho biết trường của cô không cho phép cô tiếp tục học sau khi cô được thả vào ngày 16 tháng 8. Uyên cho biết trường của cô đã đuổi học cô vào tháng 11 và quyết định có hiệu lực ngay tức thì.

Mặc dù chính phủ kiểm soát các cuộc triển lãm nghệ thuật, âm nhạc, và các hoạt động văn hóa khác nhưng vẫn tiếp tục cho phép các nghệ sĩ lựa chọn chủ đề cho

tác phẩm của họ trong phạm vi rộng hơn so với các năm trước đây. Chính phủ cũng cho phép các trường đại học có nhiều quyền tự chủ hơn trong các hoạt động trao đổi quốc tế và các chương trình hợp tác quốc tế.

b. Tự do hội họp và lập hội một cách hòa bình

Tự do hội họp

Luật pháp hạn chế quyền tự do hội họp, chính phủ tiếp tục hạn chế và theo dõi tất cả các hình thức phản đối hay tụ tập công khai. Luật và các quy định yêu cầu những người muốn tụ tập theo nhóm phải xin giấy phép, chính quyền địa phương có thể đồng ý hoặc từ chối cấp giấy phép theo ý kiến chủ quan của họ. Nhưng dường như chỉ những người tổ chức tụ họp công khai để bàn về các vấn đề nhạy cảm thì mới phải xin giấy phép, và người ta thường xuyên tụ tập trong các nhóm phi chính thức mà không bị chính quyền can thiệp. Chính phủ nói chung không cho phép biểu tình vì mục đích chính trị. Chính phủ cũng hạn chế quyền tụ tập để cầu nguyện của một số nhóm tôn giáo chưa đăng ký.

Trong năm qua biểu tình hòa bình tiếp tục diễn ra tại Hà Nội để phản đối tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc ở Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông) và kết quả là một số người tổ chức biểu tình đã bị tạm giam và bị chính quyền theo dõi. Cũng có những báo cáo cho rằng các cán bộ an ninh trong nước đã ngăn không cho các cá nhân rời khỏi nhà của họ để tham gia vào các cuộc biểu tình.

Ngày 5 tháng 5, cảnh sát đã ngăn chặn các nhà hoạt động tổ chức các buổi dã ngoại “nhân quyền” hòa bình và phân phát các bản sao của Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế tại các công viên ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Nha Trang. Một số người cố gắng tham gia đã bị đánh đập và bị tạm giam. Vào tháng 12, trong khoảng thời gian vài ngày, các nhà hoạt động tập trung tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Nha Trang và Đà Nẵng để kỷ niệm Ngày Nhân quyền cho biết có nhiều trường hợp bị quấy rối, theo dõi, ngăn cản đi lại, bị tịch thu tài liệu và điện thoại di động, và ít nhất có hai vụ bị công an tạm giam ngắn hạn.

Tự do lập hội

Chính phủ tiếp tục hạn chế nghiêm ngặt quyền tự do lập hội, cấm và không cấp phép hay chấp nhận các đảng đối lập chính trị, bất chấp những nỗ lực của một số cán bộ nguyên là Đảng viên ĐCSVN đề xuất thành lập các đảng phái chính trị trong năm qua. Chính phủ cấm thành lập các tổ chức tư nhân, độc lập, đặc biệt nhấn mạnh đối với những người làm việc trong các tổ chức quần chúng do đảng thành lập hoặc kiểm soát, thường là dưới sự bảo trợ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Một số tổ chức, bao gồm các nhóm tôn giáo chưa đăng ký, vẫn có thể hoạt

động bên ngoài khuôn khổ này mà không bị chính quyền can thiệp hoặc chỉ bị can thiệp rất ít.

c. Tự do Tôn giáo

Xem Báo cáo Tự do Tôn giáo Quốc tế của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ tại trang web www.state.gov/j/drl/irf/rpt/.

d. Tự do đi lại, người lánh nạn trong nước, bảo vệ người tị nạn và người không quốc tịch

Hiến pháp quy định quyền tự do đi lại trong nước, ra nước ngoài, di trú, và hồi hương, nhưng chính phủ vẫn áp đặt một số giới hạn về tự do đi lại đối với một số cá nhân. Nhìn chung Chính phủ có thái độ hợp tác với Văn phòng Cao ủy Liên Hợp quốc về Người tị nạn và với các tổ chức nhân đạo khác trong việc bảo vệ và hỗ trợ người lánh nạn trong nước, người tị nạn, người tị nạn hồi hương, người xin vào các trại tị nạn, người không quốc tịch, và những người khác cần có sự hỗ trợ.

Các cơ quan chính quyền địa phương không cản trở các chuyến giám sát và tìm hiểu thực tế của Cao ủy Liên Hợp quốc về Người tị nạn tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Huế, Đà Nẵng và Tây Nguyên. Chính quyền cấp tỉnh nói chung vẫn tiếp tục tôn trọng nghĩa vụ trong việc tái hòa nhập một cách hòa bình cho những người dân tộc thiểu số hồi hương từ Campuchia.

Đi lại trong nước: Một số nhà bất đồng chính kiến đang bị quản chế hoặc bị quản thúc tại gia bị hạn chế đi lại chính thức, bao gồm Lê Công Định, Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Văn Đài, Nguyễn Phương Uyên và Đinh Nhật Uy.

Hạn chế của chính phủ đối với việc đi đến một số khu vực nhất định vẫn còn hiệu lực. Chính phủ yêu cầu công dân và người nước ngoài cư trú tại Việt Nam phải xin giấy phép đến thăm các khu vực biên giới; các cơ sở quốc phòng, các khu công nghiệp liên quan đến quốc phòng, các khu “dự trữ chiến lược quốc gia” và những “công trình cực kỳ quan trọng vì mục đích chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội”.

Cảnh sát địa phương yêu cầu công dân phải đăng ký tạm trú khi ngủ qua đêm ở bất kỳ nơi nào bên ngoài nhà riêng của họ; chính phủ dường như có những biện pháp thực thi yêu cầu này một cách nghiêm ngặt hơn ở một số huyện miền núi Tây Bắc và Tây Nguyên. Người mang hộ chiếu nước ngoài cũng phải đăng ký nếu tá túc ở nhà dân, mặc dù không có trường hợp nào bị chính quyền địa phương từ chối cho phép du khách nước ngoài tá túc tại nhà bạn bè hay gia đình họ.

Luật cư trú không được triển khai thực hiện một cách rộng rãi và việc di cư từ nông thôn tới thành thị vẫn không giảm. Tuy nhiên, việc di cư không phép đã gây

khó khăn cho người dân trong việc xin giấy phép cư trú hợp pháp và hưởng các phúc lợi về giáo dục công cộng và chăm sóc sức khỏe.

Xuất cảnh: Các quan chức đôi khi tiếp tục trì hoãn việc cấp hộ chiếu cho công dân để đòi tiền hối lộ, và những công dân có ý định di cư đôi khi gặp khó khăn trong quá trình xin hộ chiếu.

Việc hạn chế ra nước ngoài – rõ ràng là nhằm vào trừng phạt việc sử dụng quyền tự do ngôn luận – vẫn còn tiếp tục.

Vào tháng 9, chính quyền đã ngăn chặn Đặng Hữu Hoàng Gia, thành viên của Hội Hữu nghị các Cựu Tù nhân Chính trị và Tôn giáo Việt Nam đến Manila để tham dự một khóa học về xã hội dân sự do tổ chức Sáng kiến Thể hiện Lương tâm người Việt hải ngoại tổ chức.

Mặc dù thời gian thử thách đã kết thúc nhiều năm trước, song chính phủ vẫn tiếp tục cấm các nhà bất đồng chính kiến như Nguyễn Khắc Toàn, Phạm Hồng Sơn, Lê Thị Kim Thu, Vũ Quốc Tú, Lê Trần Luật và những người bất đồng quan điểm khác không được nhận hộ chiếu và ra nước ngoài.

Di cư và hồi hương: Nhìn chung, chính phủ cho phép các công dân đã di cư được trở về thăm quê hương, mặc dù vẫn từ chối không cho phép một số nhà hoạt động và một số cá nhân khác sống ở nước ngoài trở về Việt Nam. Công an từ chối cấp thị thực nhập cảnh hoặc tạm giam và đôi khi trục xuất một số nhà hoạt động chính trị nổi tiếng sau khi họ nhập cảnh hoặc tái nhập cảnh vào Việt Nam.

Chính phủ tiếp tục tôn trọng bản ghi nhớ ba bên được ký kết với Campuchia và Cao ủy Liên Hợp Quốc về Người tị nạn tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam không hội đủ điều kiện tái định cư ở nước thứ ba được hồi hương từ Cam-pu-chia.

Bảo vệ người tị nạn

Xin tị nạn: luật không quy định việc cấp quy chế tị nạn và chính phủ cũng không thiết lập hệ thống bảo vệ người tị nạn.

Quy định về an toàn quốc gia xuất xứ/quá cảnh: các quy định và chính sách của Chính phủ không quy định một cách rõ ràng việc bảo vệ chống việc trục xuất hay hồi hương của những người mà cuộc sống và quyền tự do của họ đang bị đe dọa vì các lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, thành viên của một nhóm xã hội cụ thể,

hoặc quan điểm chính trị. Không có báo cáo nào về các trường hợp như vậy trong năm vừa qua.

Người không quốc tịch

Theo luật, chính phủ cho rằng bất kỳ ai sinh ra có ít nhất cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam sẽ là công dân Việt Nam. Luật cũng có các quy định đối với những người không có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam cũng có thể trở thành công dân Việt Nam theo một số điều kiện nhất định.

Theo thống kê của Cao ủy Liên Hợp Quốc về Người tị nạn (UNHCR), nhóm người không quốc tịch lớn nhất Việt Nam bao gồm khoảng 10.000 người Campuchia tìm cách lánh nạn tại Việt Nam trong những năm 1970 và bị chính phủ Campuchia từ chối cho hồi hương do chính quyền Campuchia khẳng định không có bằng chứng nào cho thấy những người này đã từng có quốc tịch Campuchia. Hầu hết trong số họ là người dân tộc thiểu số Trung Quốc hoặc là người dân tộc thiểu số Việt Nam được các nhà chức trách ban đầu cho định cư tại bốn trại tị nạn trong và xung quanh Thành phố Hồ Chí Minh. Khi hỗ trợ nhân đạo cho các trại tị nạn này bị cắt vào năm 1994, ước tính có khoảng 6.000-7.000 người tị nạn đã rời trại để tìm kiếm việc làm và tìm kiếm cơ hội tại Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực lân cận. Theo UNHCR, khoảng 1.000-1.500 người tị nạn nữa sống trong bốn ngôi làng mà trước đây là khu trại tị nạn. Nhiều người có con và cháu sinh ra ở Việt Nam, nhưng cả người tị nạn gốc lẫn con cái của họ đều không được hưởng các quyền như công dân Việt Nam, bao gồm quyền sở hữu tài sản và quyền tiếp cận tương đương với dịch vụ giáo dục và chăm sóc y tế công cộng.

Kết quả của những nỗ lực chung giữa UNHCR và chính phủ trong việc khảo sát và cấp quốc tịch cho những người không quốc tịch này là việc 287 người đã được nhận quốc tịch Việt Nam trong năm 2010. Từ thông tin tháng 9 năm 2013 của UNHCR về Việt Nam cho biết tất cả 2.357 người sống ở bốn trại đã được nhập tịch. Hơn nữa, chính phủ tiếp tục làm việc với những người tị nạn Campuchia trước đây đang sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh, và đến cuối năm 2012, có 6.700 người đã được nhập tịch. Cơ quan chính phủ ước tính có gần 200 người đang chờ phê chuẩn chính thức của văn phòng Chủ tịch nước vào cuối năm.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, một tổ chức quần chúng toàn quốc có liên quan với Đảng Cộng sản Việt Nam, tiếp tục phối hợp với chính phủ Hàn Quốc để giải quyết vấn đề môi giới hôn nhân quốc tế và tư vấn tiền hôn nhân, bao gồm cả giáo dục về nhập cư và các quy định quyền công dân. Một số tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế đã hỗ trợ cho chương trình này.

Phần 3. Tôn trọng các quyền chính trị: Quyền công dân trong việc thay đổi chính phủ

Hiến pháp không quy định về quyền công dân trong việc thay đổi chính phủ một cách hòa bình, và công dân không có quyền tự do lựa chọn các quan chức chính phủ.

Bầu cử và tham gia chính trị

Các cuộc bầu cử gần đây: Cuộc bầu cử gần đây nhất vào năm 2011 lựa chọn các đại biểu Quốc hội đã diễn ra không tự do và không công bằng. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã lựa chọn và xem xét kỹ lưỡng tất cả các ứng viên. Tỷ lệ các ứng viên “độc lập” (những người không liên quan đến bất kỳ tổ chức hay nhóm xã hội nào) so với các ứng viên khác thấp hơn so với cuộc bầu cử năm 2007. Đảng Cộng sản Việt Nam đã cho phép 15 ứng viên “tự ứng cử” – những người không có sự ủng hộ chính thức của chính phủ tranh cử. Có những báo cáo đáng tin cậy cho rằng các quan chức của đảng đã gây áp lực đối với nhiều ứng viên tự ứng cử khác để thuyết phục họ tự rút lui hoặc chứng minh rằng những ứng viên này “không đủ điều kiện” tranh cử.

Theo chính phủ, hơn 99% cử tri đủ điều kiện bỏ phiếu đã đi bỏ phiếu trong cuộc bầu cử năm 2011, một con số mà các nhà quan sát quốc tế cho là cao một cách khó tin. (Cử tri được phép bỏ phiếu theo ủy quyền, và chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các cử tri đủ điều kiện đều đi bỏ phiếu bằng cách tổ chức bầu cử theo nhóm, và đảm bảo rằng tất cả các cử tri đủ điều kiện đều phải được ghi nhận là đã đi bỏ phiếu.) Các ứng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã giành chiến thắng 458 trong số 500 ghế được bầu. Chỉ có bốn trong số 15 người tự ứng cử trúng cử.

Quốc hội, mặc dù chịu sự kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam (tất cả các lãnh đạo cấp cao và hơn 90% đại biểu quốc hội là đảng viên), vẫn tiếp tục gia tăng thực hiện nhiều nỗ lực để khẳng định vai trò của cơ quan lập pháp.

Ví dụ, theo một đạo luật có hiệu lực vào ngày 01 tháng 1, Quốc hội sẽ lấy phiếu tín nhiệm hàng năm đối với chủ tịch nước, thủ tướng, các thành viên chính phủ, Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao và chủ tịch Quốc hội. Ngày 11 tháng 6, trong lần bỏ phiếu tín nhiệm đầu tiên, 160 trong số 500 đại biểu bỏ phiếu không tín nhiệm thủ tướng, và các quan chức hàng đầu khác cũng có điểm tín nhiệm thấp. Nhiều nhà quan sát nhận xét rằng các phiếu “tín nhiệm thấp” chỉ đơn thuần là một

cách nhằm tránh những chỉ trích công khai đối với Đảng và chính phủ, và cho biết không có phương án bỏ phiếu “không tín nhiệm”.

Các Đảng Chính trị: Hiến pháp tập trung tất cả quyền hạn và quyền lực chính trị vào một đảng, đó là Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời công nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Bộ Chính trị có vai trò là cơ quan ra quyết định tối cao, mặc dù về mặt nguyên tắc thì Bộ Chính trị phải báo cáo cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Các phong trào đối lập chính trị và các đảng phái chính trị khác được coi là bất hợp pháp.

Chính phủ tiếp tục hạn chế nghiêm ngặt các tranh luận công khai và những chỉ trích đối với nhà nước độc đảng. Trái ngược với các năm trước, chính phủ đã khoan dung đối với một số bình luận về nhà nước độc đảng trong kỳ lấy ý kiến góp ý dự thảo hiến pháp từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 30 tháng 9. Một số nhóm và cá nhân đã công khai kêu gọi sửa đổi Điều 4 và đòi cho phép dân chủ đa đảng.

Trong năm qua, xuất hiện nhiều thư từ của công dân chỉ trích chính sách của chính phủ nhưng không bị xử lý. Thành viên của Khối 8406 và các nhóm hoạt động chính trị khác kêu gọi thành lập nhà nước đa đảng hiện vẫn tiếp tục bị sách nhiễu và bỏ tù.

Vào tháng 5, khoảng 70 người, trong đó có cựu tù nhân chính trị Nguyễn Văn Đài, đã thành lập một tổ chức chính trị có tên “Anh em Dân chủ” để hỗ trợ các hoạt động dân chủ tập thể.

Vào tháng 8, truyền thông nhà nước đưa ra một chiến dịch chống lại uy tín ông Lê Hiếu Đằng, một thành viên 45 năm tuổi Đảng, sau khi ông này thành lập Đảng Dân chủ Xã hội, một tổ chức chính trị mà ông gọi là “đảng đối lập”

Sự Tham gia của Phụ nữ và các Dân tộc Thiểu số: pháp luật tạo cơ hội để phụ nữ và các nhóm dân tộc thiểu số tham gia bình đẳng vào các hoạt động chính trị. Có 122 nữ đại biểu Quốc hội (chiếm khoảng 24%), hai nữ bộ trưởng trong bộ máy chính phủ gồm 28 thành viên, một thành viên nữ trong Bộ Chính trị gồm 14 thành viên và không có thành viên nữ nào trong Tòa án Nhân dân Tối cao gồm 17 thành viên.

Các dân tộc thiểu số chiếm 78 ghế trong Quốc hội (khoảng 16%)

Phần 4. Tham nhũng và thiếu sự minh bạch của Chính phủ

Luật pháp quy định các hình phạt hình sự đối với hành vi tham nhũng của quan chức, tuy nhiên, chính phủ không phải lúc nào cũng thực thi pháp luật một cách hiệu quả, và các quan chức đôi khi có hành vi tham nhũng mà không bị trừng phạt.

Tham nhũng: Tham nhũng tiếp tục là một vấn đề lớn. Chính phủ đang tiếp tục các nỗ lực chống tham nhũng, bao gồm cả việc công khai ngân sách chính quyền trung ương, nâng cao hiệu quả của các biện pháp thanh tra, và có lúc công bố công khai các trường hợp quan chức bị buộc tội tham nhũng.

Luật phòng chống tham nhũng sửa đổi có hiệu lực ngày 1 tháng 2 cho phép công dân khiếu nại công khai về các thủ tục hành chính không hiệu quả của chính phủ, về các hành vi tham nhũng và chính sách kinh tế, mặc dù chính phủ vẫn coi hành động công khai chỉ trích chính trị là một tội, trừ khi những lời chỉ trích này đã được kiểm soát bởi chính quyền. Do đó, luật pháp nghiêm cấm việc tập hợp những người bất mãn lại để thực hiện hành động này và những người phạm tội sẽ bị bắt giữ.

Tham nhũng liên quan đến sử dụng đất được công bố rộng rãi trên báo chí, được coi là một nỗ lực đồng bộ nhằm gây sức ép để các quan chức địa phương giảm bớt các hành vi lạm dụng công quyền.

Tham nhũng trong lực lượng cảnh sát là vấn đề đáng quan ngại ở tất cả các cấp, và cảnh sát đôi khi đã có hành vi vi phạm pháp luật mà không bị trừng phạt. Ngành công an có cơ chế giám sát nội bộ, nhưng cơ chế này cũng chịu ảnh hưởng chính trị. Các nhà tài trợ nước ngoài đã tổ chức một diễn đàn đối thoại chống tham nhũng hàng năm như là một phần của các cuộc họp nhóm tư vấn các nhà tài trợ với chính phủ. Các cuộc đối thoại trước đây tập trung vào vấn đề tham nhũng trong các ngành giáo dục, y tế, và xây dựng.

Vào tháng 1, Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập Ban Nội chính Trung ương, có nhiệm vụ chống tham nhũng, trưởng ban là ông Nguyễn Bá Thanh – Bí thư Đà Nẵng.

Vào ngày 16/7, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh kết án một nhóm các cựu nhân viên và lãnh đạo của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) về tội “vi phạm quy định về cho vay”, tạo điều kiện để một doanh nhân chiếm đoạt gần đồng 112 tỷ đồng vốn vay. Tòa án tuyên phạt Đào Phương Thế, nguyên Trưởng Phòng Kế hoạch kinh doanh, và Huỳnh Trung Hiếu, nguyên

nhân viên tín dụng của Agribank lần lượt các mức 12 và 22 năm tù giam. Tòa cũng tuyên phạt Nguyễn Hữu Long, nguyên phó giám đốc Agribank năm sáu tháng tù giam.

Vào tháng 9, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh và đảng ủy đã xử lý kỷ luật tám quan chức cấp cao tại bốn công ty công ích thành phố do vi phạm quy định lao động về chế độ lương, theo đó họ tự trả mình mức lương lên tới 2,7 tỷ đồng mỗi năm. Mức lương trung bình cho các giám đốc tại bốn công ty này là khoảng 220 triệu đồng một tháng, so với mức trung bình 7,3 triệu đồng tại các công ty nhà nước tương đương.

Bảo vệ người tố giác: Luật pháp không có quy định bảo vệ nhân viên nhà nước hay tư nhân trong việc tiết lộ thông tin nội bộ hay công bố công khai hợp pháp bằng chứng về việc làm phi pháp, sự lãng phí hay gian lận, sai phạm trong quản lý, lạm quyền, hoặc các mối nguy hiểm đáng kể và cụ thể đối với sức khỏe cộng đồng và an toàn xã hội.

Kê khai tài chính: Luật phòng chống tham nhũng sửa đổi yêu cầu các quan chức cấp cao của chính phủ và các đại biểu Quốc hội phải kê khai thu nhập và tài sản của mình và giải trình những thay đổi so với bản kê khai của năm trước. Trước đây, chính quyền không yêu cầu kê khai công khai như vậy. Ngoài ra, các giám sát viên có quyền chất vấn kê khai của một nhân viên. Pháp luật không quy định hình phạt đối với việc không tuân thủ, mặc dù Nghị định ban hành hồi tháng 7 (Nghị định 78) quy định có thể áp dụng hình thức khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ, hoặc sa thải công chức không tuân thủ.

Truy cập thông tin của chính phủ: Luật pháp không quy định về việc công chúng được truy cập thông tin của chính phủ, và chính phủ thường không cấp quyền truy cập đối với những thông tin như vậy cho công dân Việt Nam hay người nước ngoài, kể cả các phương tiện truyền thông nước ngoài. Theo quy định của pháp luật, Công báo đã công bố hầu hết các văn bản quy phạm pháp luật của chính phủ trong các ấn bản hàng ngày, nhưng lại không công bố các văn bản của Đảng cộng sản, ví dụ như các chỉ thị của Bộ Chính trị. Chính phủ và Quốc hội đều có trang web bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Ngoài ra, các quyết định của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng có thể được truy cập hầu như mọi lúc thông qua trang web của tòa án, mặc dù việc lấy thông tin của chính phủ là khó khăn đối với các cá nhân.

Phần 5. Thái độ của Chính phủ đối với điều tra quốc tế và điều tra phi chính phủ về các cáo buộc vi phạm quyền con người

Chính phủ không cho phép các tổ chức nhân quyền địa phương hoặc tư nhân được thành lập hoặc hoạt động, cũng không dung thứ cho các tổ chức hay cá nhân bình luận một cách công khai về các thực tiễn quyền con người. Chính phủ sử dụng nhiều phương cách để ngăn chặn các chỉ trích trong nước về các chính sách quyền con người, trong đó bao gồm biện pháp giám sát; tạm giam; truy tố và bỏ tù; can thiệp vào thư từ cá nhân; và hạn chế tự do ngôn luận, báo chí và hội họp.

Liên Hợp quốc và các tổ chức quốc tế khác: Nhìn chung, chính phủ cấm các cá nhân liên hệ với các tổ chức quốc tế về quyền con người, mặc dù có một số nhà hoạt động vẫn bất chấp lệnh cấm này và làm điều đó. Chính phủ thường không cho phép các quan sát viên về quyền con người thuộc các tổ chức phi chính phủ quốc tế được tới và làm việc tại Việt Nam, mặc dù chính phủ vẫn cho phép đại diện Cao ủy Liên Hợp quốc về Người tị nạn, báo chí, chính phủ nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức phát triển quốc tế đến thăm Tây Nguyên. Vào tháng 2, chính phủ đã cho phép một quan chức cấp cao của Tổ chức Ân xá quốc tế đến thăm trong sáu ngày. Chính phủ cho phép một vị báo cáo viên đặc biệt của Liên Hiệp quốc về quyền văn hóa đến thăm vào năm 2013 và chính thức mời vị báo cáo viên đặc biệt của LHQ về quyền tự do tôn giáo hay tín ngưỡng đến thăm vào năm 2014. Chính phủ chỉ trích hầu hết các phát biểu công khai về nhân quyền và các vấn đề tôn giáo của các tổ chức phi chính phủ quốc tế và các chính phủ nước ngoài.

Các cơ quan về nhân quyền của Chính phủ: Không có các thanh tra viên, các ủy ban nhân quyền hoặc các ủy ban lập pháp được thành lập cụ thể để giải quyết các vấn đề về quyền con người. Chính phủ tiếp tục thảo luận song phương về các vấn đề quyền con người với một số chính phủ nước ngoài và tổ chức các cuộc hội đàm chính thức liên quan đến quyền con người, bao gồm thông qua các cuộc đối thoại được tổ chức hàng năm.

Phần 6. Phân biệt đối xử, bạo hành xã hội và nạn buôn người

Luật pháp nghiêm cấm hành vi phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, giới tính, khuyết tật, ngôn ngữ, hoặc địa vị xã hội; tuy nhiên, việc thực thi những quy định này của luật pháp vẫn còn chưa đồng đều, và luật pháp chưa giải quyết được hành vi phân biệt đối xử dựa trên thiên hướng tính dục hoặc bản dạng giới tính.

Phụ nữ

Hiếp dâm và bạo lực gia đình: Luật pháp nghiêm cấm sử dụng hoặc đe dọa sử dụng bạo lực đối với phụ nữ cũng như nghiêm cấm hành vi lợi dụng một người không có khả năng hành động tự vệ. Luật pháp cũng coi hiếp dâm là một tội danh, bao gồm cả hành vi hiếp dâm bạo dâm. Kẻ phạm tội hiếp dâm có thể phải chịu hình phạt từ hai đến bảy năm tù giam. Trong trường hợp phạm tội nghiêm trọng, bao gồm hiếp dâm có tổ chức, có hành vi phạm tội lặp lại, hoặc gây hại nghiêm trọng cho nạn nhân thì mức án có thể lên tới từ bảy đến 15 năm tù. Theo báo cáo, các cơ quan chức năng đã truy tố các trường hợp phạm tội hiếp dâm một cách đầy đủ, nhưng chính phủ không công bố số liệu thống kê về số vụ bắt giữ, truy tố, kết án và trừng phạt đối tượng phạm tội này.

Tình trạng bạo lực gia đình đối với phụ nữ là khá phổ biến. Một báo cáo đặc biệt năm 2010 của Liên Hiệp Quốc cho thấy 58% phụ nữ đã kết hôn là nạn nhân của các hành vi bạo hành cơ thể, bạo lực tình dục hoặc bạo lực cảm xúc trong gia đình. Các cơ quan chức năng coi hành vi bạo lực gia đình là các vụ dân sự, trừ trường hợp nạn nhân bị thương tích lên tới hơn 11%. Luật pháp quy định cụ thể các hành vi cấu thành bạo lực gia đình, đồng thời, giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan chính phủ và các Bộ ngành khác nhau, bên cạnh đó, cũng quy định các mức hình phạt từ cảnh cáo, quản chế đến ba năm, hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm. Các tổ chức phi chính phủ và các luật sư cho rằng nhiều điều khoản còn tỏ ra yếu kém và chính phủ không chịu công bố các số liệu về việc bắt giữ, truy tố, kết án và trừng phạt loại tội phạm này. Các quan chức cũng đã thừa nhận bạo lực gia đình thực sự là mối quan ngại của xã hội và các phương tiện truyền thông đã thảo luận một cách cởi mở về vấn đề này trong năm qua.

Mặc dù lực lượng cảnh sát và hệ thống pháp luật nói chung vẫn chưa đủ để đối phó với các vụ án liên quan đến bạo lực gia đình, song với sự giúp đỡ của các tổ chức phi chính phủ quốc tế và trong nước, chính phủ hiện vẫn đang tiếp tục đào tạo về pháp luật cho lực lượng cảnh sát, các luật sư và các quan chức trong hệ thống pháp lý.

Theo một báo cáo vào tháng Ba của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các nhà chức trách đã ghi nhận 178.847 vụ bạo lực gia đình từ năm 2009 đến giữa năm 2012, trong đó có hơn 16.000 vụ liên quan đến người cao tuổi và 23.300 vụ liên quan đến bạo lực đối với trẻ em, và phần lớn các vụ còn lại là bạo lực đối với bạn đời, chủ yếu là bạo lực với vợ.

Một số tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế đã nỗ lực giải quyết vấn đề bạo lực gia đình. Ở các thành phố lớn, các tổ chức phi chính phủ trong nước vận

hành các đường dây nóng dành cho các nạn nhân. Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, được hỗ trợ bởi Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, cũng có đường dây nóng trên toàn quốc, mặc dù nó không được quảng bá một cách rộng rãi ở khu vực nông thôn. Mặc dù khu vực nông thôn thường thiếu các nguồn lực tài chính để cung cấp đường dây nóng và xây dựng các trung tâm lánh nạn, song luật pháp quy định phải thành lập “những địa chỉ tin cậy” để phụ nữ có thể chuyển đến ở tại một gia đình khác trong khi chính quyền địa phương và lãnh đạo cộng đồng cố gắng giáo dục kẻ bạo hành và giải quyết khiếu nại. Có 300 địa chỉ như thế trên khắp cả nước, tất cả đều được thành lập thông qua Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ở cấp xã, phường. Nhiều phụ nữ vẫn chấp nhận cuộc sống hôn nhân bị bạo hành hơn là phải đối đầu với sự kỳ thị xã hội và gia đình cũng như e ngại về sự bất ổn về kinh tế.

Với sự giúp đỡ của các tổ chức phi chính phủ quốc tế, chính phủ tiếp tục hỗ trợ các cuộc hội thảo và hội nghị chuyên đề nhằm mục đích giáo dục phụ nữ và nam giới về bạo hành gia đình và về các quyền của phụ nữ nói chung, đồng thời, nhấn mạnh vấn đề này thông qua các chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng. Các tổ chức phi chính phủ địa phương đã liên kết với Hội Liên hiệp Phụ nữ để tham gia vào các mối quan ngại của phụ nữ, đặc biệt là vấn đề bạo hành đối với phụ nữ và vấn đề buôn bán phụ nữ và trẻ em.

Quấy rối tình dục: Không có quy định pháp lý nào nghiêm cấm hành vi quấy rối tình dục người lớn, và không có pháp luật bảo vệ người lao động trước hành vi quấy rối tình dục ở nơi làm việc, dù pháp luật cấm chủ lao động có hành vi phân biệt đối xử đối với lao động nữ hoặc xúc phạm nhân phẩm và danh dự của họ. Bộ luật lao động có quy định cấm hành vi quấy rối tình dục ở nơi làm việc. Các án phẩm và đào tạo về các quy định phẩm chất đạo đức đối với các quan chức chính phủ và công nhân viên chức cũng không đề cập đến vấn đề này, mặc dù trên thực tế vấn đề này có tồn tại.

Nạn nhân bị quấy rối tình dục có thể liên hệ với các tổ chức xã hội như Hội Phụ nữ để yêu cầu can thiệp. Nếu nạn nhân là thành viên của công đoàn thì đơn khiếu nại cũng có thể được nộp cho các cán bộ công đoàn. Trong trường hợp nghiêm trọng, nạn nhân có thể kiện người phạm tội với tội danh “làm nhục người khác” và từ đó xác định các hình phạt bao gồm cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc các mức án phạt tù từ ba tháng đến hai năm. Tuy nhiên, trong năm qua các vụ kiện hoặc truy tố liên quan đến hành vi quấy rối tình dục vẫn còn chưa được biết đến và hầu hết các nạn nhân đều không muốn tố cáo kẻ phạm tội một cách công khai.

Quyền sinh sản: Hiến pháp quy định xã hội, gia đình và mọi công dân có nghĩa vụ thực hiện “chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình.” Pháp luật khẳng định quyền của cá nhân trong việc lựa chọn biện pháp tránh thai, khám phụ khoa, điều trị, kiểm tra sức khỏe trong thời kỳ mang thai và được tiếp cận dịch vụ y tế khi sinh nở tại các cơ sở y tế, và nhìn chung chính phủ Việt Nam đã thực thi các quy định pháp luật này. Tuy nhiên, do thiếu các biện pháp tránh thai được chính phủ phê duyệt trên toàn quốc nên phụ nữ chưa lập gia đình ở độ tuổi sinh sản vẫn bị hạn chế hoặc không dễ dàng tiếp cận các biện pháp tránh thai do nhà nước trợ cấp. Sự kỳ thị xã hội đối với phụ nữ chưa kết hôn dùng các biện pháp tránh thai càng hạn chế khả năng tiếp cận. Chính phủ đã phân bổ thêm nguồn lực cho các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trong năm 2010 với mục tiêu tăng tỷ lệ sử dụng các biện pháp tránh thai lên 80% vào năm 2015.

Chiến lược Dân số và sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011-2020 áp dụng cho tất cả các công dân và cố gắng duy trì số con trung bình của mỗi cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh sản là 1,8. Chính phủ, chủ yếu thông qua các chiến dịch truyền thông, ra sức khuyến khích các cá nhân thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Một nghị định của Bộ chính trị có quy định về khiển trách đảng viên đảng cộng sản nếu họ sinh con thứ ba, thôi không cho giữ chức vụ nếu sinh con thứ tư và khai trừ Đảng nếu sinh con thứ năm. Việc vi phạm nghị định nói trên cũng làm tăng khả năng đảng viên bị cho thôi việc và giảm khả năng được đề bạt tiến cử.

Phân biệt đối xử: Pháp luật quy định về bình đẳng giới trong tất cả các lĩnh vực đời sống, nhưng phụ nữ vẫn tiếp tục phải đối mặt với sự phân biệt đối xử của xã hội. Mặc dù phân lớn các đạo luật và các quy định pháp luật đều bảo vệ các quyền của phụ nữ trong hôn nhân và tại nơi làm việc, đồng thời, có nhiều quy định pháp lý kêu gọi đối xử ưu đãi đối với nữ giới, song phụ nữ không phải lúc nào cũng được đối xử bình đẳng. Họ tiếp tục bị phân biệt đối xử khi mà phụ nữ không được phép làm việc trong tất cả các ngành như nam giới và không thể làm việc nhiều như nam giới (do quá trình mang thai hoặc cho con bú). Hơn nữa, không có điều luật nào cấm người sử dụng lao động hỏi về tình trạng hôn nhân gia đình khi phỏng vấn tuyển dụng. Độ tuổi nghỉ hưu ở nữ giới là 55 trong khi ở nam là 60.

Mặc dù pháp luật quy định về quyền thừa kế bình đẳng cho nam giới và phụ nữ, song trên thực tế, phụ nữ vẫn phải đối mặt với sự phân biệt đối xử về văn hóa: Con trai thường được thừa kế tài sản nhiều hơn con gái, trừ khi nêu rõ là họ được chia phần bằng nhau trong một văn bản pháp lý (di chúc có công chứng – ND). Nghiên cứu năm 2012 do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tài trợ về quyền sử dụng đất đã đưa ra kết luận rằng luật pháp và những lối nghĩ rập khuôn trong

văn hóa đã hạn chế phụ nữ được quyền sở hữu và thừa kế đất đai. Luật pháp cũng cấm chủ lao động không được thuê lao động dựa trên cơ sở ưu đãi về giới. Mặc dù các tổ chức phi chính phủ cho rằng sự phân biệt đối xử vẫn tồn tại nhưng trên thực tế khó có thể chứng minh cho những cáo buộc này.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ trực thuộc chính phủ hiện vẫn tiếp tục nỗ lực thúc đẩy quyền phụ nữ, trong đó bao gồm quyền bình đẳng về chính trị, kinh tế và pháp lý, quyền được bảo vệ trước hành vi bạo hành của bạn đời. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cũng đã vận hành các chương trình tài chính tiêu dùng tín dụng vi mô và các chương trình khác để thúc đẩy sự tiến bộ của phụ nữ. Bản Kế hoạch Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 của chính phủ khẳng định rằng bình đẳng về nội dung giữa nam và nữ cần được thể hiện trong việc cho họ được hưởng các cơ hội ngang nhau, sự tham gia, và được hưởng các lợi ích về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội để đóng góp vào sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Trong một cuộc hội thảo tại thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 8 nhằm tổng kết 30 năm thực thi Công ước chống mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ và thảo luận các biện pháp khác liên quan đến bình đẳng giới và quyền của phụ nữ, Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội đã báo cáo rằng phụ nữ hiện chiếm 48% trong lực lượng lao động của Việt Nam ước tính khoảng 1,5 triệu người.

Pháp luật qui định về nguyên tắc phải trả lương (cho nam và nữ) ngang nhau đối với những công việc tương tự nhau, song vẫn có nhiều phụ nữ phàn nàn rằng mình nhận được mức lương thấp hơn so với các đồng nghiệp nam giới.

Lựa chọn giới tính dựa trên cơ sở giới: Theo báo cáo của chương trình phát triển Liên Hiệp Quốc (UNDP), tỷ lệ giới tính bé trai/bé gái trung bình của trẻ sơ sinh ở Việt Nam năm 2012 là 112,3/100. Tỷ lệ mất cân bằng của bé trai sơ sinh so với bé gái vẫn tiếp tục gia tăng trong năm qua, đặc biệt là ở một số khu vực giàu có tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Chính phủ hiện đã thừa nhận vấn đề này (giảm tỷ lệ chênh lệch nam-nữ là một mục tiêu nổi bật của Chương trình quốc gia về bình đẳng giới) và tiếp tục tiến hành các biện pháp để giải quyết tình trạng đó. Bộ Y tế đã nhận được thêm vốn và nguồn lực để giải quyết sự mất cân bằng giới này.

Trẻ em

Khai sinh: Theo pháp luật, bất cứ ai có ít nhất cha hoặc mẹ là người Việt Nam thì đều được công nhận là công dân Việt Nam, mặc dù những người có cha mẹ không phải là người Việt Nam cũng có thể được cấp quy chế công dân trong một vài hoàn

cảnh nhất định. Không phải tất cả các em bé mới sinh đều được đăng ký khai sinh ngay lập tức, thường là do người dân vẫn còn thiếu hiểu biết hoặc chưa thấy thật cần thiết về vấn đề này. Phải trình báo giấy khai sinh khi sử dụng các dịch vụ công cộng, chẳng hạn như giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Chính vì vậy, các bậc cha mẹ, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, không đăng ký khai sinh cho con cái của họ sẽ làm ảnh hưởng đến khả năng được nhập học và khả năng được chính phủ bảo trợ chăm sóc sức khỏe đối với con cái họ.

Giáo dục: Giáo dục là bắt buộc, miễn phí, và phổ cập cho đến khi trẻ 14 tuổi. Tuy nhiên, các cơ quan chức năng không phải lúc nào cũng thực hiện đúng quy định này, hoặc chưa thực hiện đồng đều đối với các bé trai và bé gái, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, nơi mà ngân sách của chính phủ và gia đình dành cho giáo dục còn rất hạn chế và đóng góp của trẻ em trong lực lượng lao động nông nghiệp vẫn được đánh giá cao.

Xâm hại trẻ em: Năm 2011, Liên Hiệp Quốc và Tổng cục Thống kê cho biết 25% trẻ em là nạn nhân của các hành vi xâm hại theo như báo cáo của các bà mẹ trong một nghiên cứu về bạo lực gia đình năm 2006. Theo một báo cáo trên báo chí, các Bộ Công an và Bộ Lao động Thương binh Xã hội vào tháng 5 năm 2012 cho biết có khoảng 1.000 trẻ em bị xâm hại tình dục mỗi năm. Các tổ chức phi chính phủ nêu lên sự khó khăn trong việc có được thông tin chính xác về tình trạng xâm hại tình dục trẻ em và trẻ vị thành niên, điều đó có nghĩa là có thể số lượng các vụ xâm hại trên thực tế còn cao hơn số liệu được báo cáo. Chính phủ không công bố thông tin về mức độ của vấn đề này, cũng không cho biết những nỗ lực của chính phủ để đấu tranh chống lại các hành vi xâm hại.

Kết hôn sớm và bị ép buộc: Theo luật, độ tuổi kết hôn tối thiểu là 18 tuổi đối với nữ và 20 tuổi đối với nam, và luật quy định việc giúp tổ chức kết hôn hoặc kết hôn với người chưa đủ tuổi quy định là hành vi vi phạm pháp luật. Người nào đứng ra dàn xếp những cuộc hôn nhân sớm này có thể bị phạt với các mức độ khác nhau, từ xử phạt vi phạm hành chính đến phạt tù từ 3 tháng đến 2 năm. Theo cuộc tổng điều tra dân số năm 2009, tỷ lệ kết hôn dưới 18 tuổi chiếm khoảng 16% ở miền núi Tây Bắc và khoảng 11% ở khu vực Tây Nguyên – đây là hai khu vực nông thôn nghèo, xa xôi hẻo lánh, tuy nhiên không có thêm các dữ liệu của chính phủ. Chính quyền tỉnh và Hội Liên hiệp phụ nữ chịu trách nhiệm nâng cao nhận thức về hậu quả của việc kết hôn sớm.

Bóc lột tình dục trẻ em: Hành vi quấy rối tình dục trẻ em dưới 16 tuổi được coi là bất hợp pháp. Pháp luật coi tất cả các hành vi trao đổi, buôn bán trái phép và điều

khiến trẻ em cũng như tất cả các hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em và cưỡng bức lao động trẻ em là những hành vi cấu thành tội phạm. Án phạt cho tội danh này là từ ba năm đến tù chung thân và phạt tiền từ 5 đến 50 triệu đồng (khoảng 237 đến 2.370 đô la Mỹ). Pháp luật cũng quy định hình phạt tù đối với các hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em, trong đó có hành vi chứa chấp mại dâm trẻ em (12-20 năm tù), môi giới mại dâm trẻ em (từ 7 đến 15 năm tù), và mua dâm người vị thành niên (từ 3 đến 15 năm tù). Tương tự, pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi đối xử tàn bạo, làm nhục, bắt cóc, bán, và cưỡng bức trẻ em tham gia bất kỳ hoạt động nào có hại cho sự phát triển lành mạnh của trẻ; đồng thời chính phủ cũng có các biện pháp bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Tuổi được quan hệ tình dục có sự đồng thuận tối thiểu là 18. Hành vi hiếp dâm bị coi là bất hợp pháp và có thể bị kết án tù chung thân hoặc tử hình. Hình phạt cho hành vi quan hệ tình dục với trẻ vị thành niên từ 16 đến 18 tuổi là từ 5 đến 10 năm tù giam tùy từng trường hợp cụ thể. Chính phủ thực thi pháp luật và những kẻ phạm tội hiếp dâm đã phải nhận những bản án nghiêm khắc. Việc sản xuất, phân phối, phổ biến, hoặc bán các sản phẩm khiêu dâm trẻ em là bất hợp pháp và có thể bị phạt tù từ 3 đến 10 năm.

Các quan chức chính phủ cho biết nạn bóc lột tình dục trẻ em đang có xu hướng tăng lên. Một nghiên cứu năm 2011 của Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) cùng với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cho thấy có những em chỉ mới 12 tuổi đã làm gái mại dâm, độ tuổi trung bình thường thấy nhất là từ 14 đến 15 tuổi. Một số trẻ vị thành niên tham gia vào hoạt động mại dâm vì những lý do kinh tế. Các kết quả của cuộc khảo sát cũng cho biết số lượng trẻ em nam dưới 16 tuổi tham gia vào hoạt động mại dâm ngày càng tăng lên. UNICEF và các tổ chức phi chính phủ trong nước nêu rõ rằng các chính quyền tỉnh đã báo cáo rất không đầy đủ về tình trạng mại dâm trẻ em tại địa phương mình.

Trẻ em lang thang: Các tổ chức phi chính phủ độc lập ước tính có khoảng 23.000 đến 25.000 trẻ em sống lang thang trên đường phố, đôi khi các em bị cảnh sát ngược đãi hoặc quấy rối.

Trẻ em được chăm sóc trong các cơ sở tập trung: Chính phủ đã phân bổ 1,25 nghìn tỷ đồng (gần 59,2 triệu đô la Mỹ) cho Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012-2020. Mục tiêu của Chương trình này là hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại 12 tỉnh nghèo nhất.

Bắt cóc trẻ em quốc tế: Việt Nam không phải là thành viên của Công ước Hague năm 1980 về các khía cạnh dân sự đối với hành vi bắt cóc trẻ em quốc tế.

Thái độ thù địch đối với người Do Thái

Chỉ có rất ít người Do Thái sinh sống và làm việc tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Không có báo cáo nào cho thấy ở Việt Nam có những hành vi chống lại người Do Thái.

Nạn buôn người

Xem Báo cáo về nạn buôn người của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ trên trang web www.state.gov/j/tip.

Người khuyết tật

Hiến pháp có các quy định bảo vệ người khuyết tật về thể chất. Luật pháp nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử, ngược đãi đối với người khuyết tật về thể chất và tinh thần; khuyến khích họ làm việc và đảm bảo quyền bình đẳng của họ trong việc tiếp cận với chỗ ở, giáo dục, việc làm, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, giao thông vận tải, và đào tạo hướng nghiệp. Không có quy định pháp luật tương tự nào đối với người khuyết tật về cảm giác và trí tuệ.

Việc cung cấp dịch vụ cho người khuyết tật, mặc dù còn hạn chế, song đã được cải thiện trong năm qua. Bộ Giao thông vận tải đã triển khai các quy định về các lối đi/phương tiện dành riêng cho người khuyết tật đối với các cơ sở giao thông công cộng, tiếp tục đào tạo các cán bộ giao thông vận tải và học sinh sinh viên cách sử dụng các quy định này, đồng thời đã xây dựng tài liệu đào tạo cho các nhân viên lái xe buýt để giúp người dân lên xuống xe buýt một cách thuận tiện. Chính phủ cũng đã giảm giá vé xe buýt cho 33.000 cá nhân khuyết tật tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Pháp luật quy định việc xây dựng và tu bổ các tòa nhà làm việc của chính phủ và các công trình công cộng phải tính đến các phương án di chuyển thuận lợi cho người khuyết tật, nhưng việc thực thi quy định này còn rời rạc. Các tòa nhà và các cơ sở mới tại những thành phố đô thị lớn đã được xây dựng với các đường dốc và các cửa vào dành cho người khuyết tật. Bộ Xây dựng vẫn có các cơ quan kiểm tra việc chấp hành những quy định này ở các thành phố như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Nam, Hải Phòng và Ninh Bình để tiến hành loại bỏ các rào cản đối với người khuyết tật, đồng thời tiến hành đào tạo về thực tiễn xây dựng cho các giám sát viên và các công ty kiến trúc tại hơn 22 tỉnh thành trong năm vừa qua.

Tiếp cận giáo dục đối với trẻ em khuyết tật, trong đó có trẻ bị mù, điếc, hay bị hạn chế khả năng đi lại, vẫn còn rất hạn chế. Không có thông tin nào về việc tham gia học tập của trẻ em khuyết tật tại các trường tiểu học, trung học và đại học.

Pháp luật quy định các hình thức đối xử ưu đãi đối với các công ty tuyển dụng người khuyết tật và cũng quy định mức tiền phạt đối với các công ty không đáp ứng yêu cầu dành từ 2 đến 3% lực lượng lao động để tuyển dụng người khuyết tật. Tuy nhiên, những quy định này được chính phủ thực hiện không đồng đều trên thực tế. Các công ty có 51% lực lượng lao động trở lên là người khuyết tật có thể được hưởng nhiều khoản vay đặc biệt ưu đãi do chính phủ trợ cấp.

Năm 2011, Chính phủ hỗ trợ người khuyết tật đi bỏ phiếu bằng việc đưa các hòm phiếu đến tận nhà của những cá nhân khuyết tật không thể đi đến nơi bỏ phiếu. Pháp luật không hạn chế quyền bỏ phiếu của người khuyết tật, tuy nhiên nhiều địa điểm bỏ phiếu rất khó tiếp cận, nhất là đối với những người gặp khó khăn trong việc đi lại, di chuyển.

Chính phủ hỗ trợ việc thành lập các tổ chức trợ giúp người khuyết tật và tham vấn ý kiến của các tổ chức đó khi xây dựng hoặc rà soát các chương trình quốc gia, chẳng hạn như chương trình giảm nghèo quốc gia, luật hướng nghiệp và các chính sách giáo dục khác. Ủy ban Điều phối Quốc gia về người khuyết tật và các thành viên của ủy ban từ nhiều bộ ngành đã làm việc với các tổ chức trong và ngoài nước để tăng cường nỗ lực bảo vệ, hỗ trợ, tăng khả năng tiếp cận với các dịch vụ giáo dục và việc làm của người khuyết tật. Chính phủ điều hành một mạng lưới nhỏ các trung tâm phục hồi chức năng để cung cấp dịch vụ vật lý trị liệu lâu dài cho bệnh nhân nội trú. Một số tỉnh thành, các cơ quan chính phủ và các trường đại học cũng có những chương trình được thiết kế đặc biệt dành riêng cho người khuyết tật.

Quốc gia/Chủng tộc/Dân tộc thiểu số

Luật pháp nghiêm cấm các hành vi phân biệt đối xử đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhưng không có thông tin nào về các biện pháp đảm bảo thực thi của chính phủ. Từ lâu nay, hiện tượng phân biệt đối xử xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số vẫn tiếp tục tồn tại. Các quan chức chính phủ ở một số tỉnh, nhất là ở khu vực cao nguyên, đã có những hành vi trái với pháp luật của quốc gia trong việc phân biệt đối xử đối với người dân tộc thiểu số hoặc thành viên của các nhóm tôn giáo thiểu số. Bất chấp tốc độ tăng trưởng kinh tế đáng kể, một số cộng đồng dân tộc thiểu số chỉ được hưởng lợi rất ít từ các điều kiện kinh tế được cải thiện, mặc dù một số nơi, trong đó có khu vực Tây Nguyên, miền núi Tây Bắc, và một phần của đồng bằng sông Cửu Long, các nhóm dân tộc thiểu số vẫn chiếm phần lớn dân số.

Một số thành viên của các nhóm dân tộc thiểu số tiếp tục di cư sang Cam-pu-chia và Thái Lan. Mặc dù theo báo cáo, một số người di cư để tìm kiếm cơ hội kinh tế lớn hơn hoặc để tìm cách di cư sang nước thứ ba, song những người khác di cư do các điều kiện chính trị và quấy rối trong nước, bao gồm cả những hành vi quấy rối bắt nguồn từ lý do tín ngưỡng. Chính phủ áp đặt các biện pháp tăng cường an ninh ở khu vực Tây Nguyên và miền núi Tây Bắc do lo ngại về các hoạt động ly khai dân tộc thiểu số. Chính phủ cũng theo dõi chặt chẽ một số nhóm dân tộc thiểu số ở miền núi, đặc biệt là một số nhóm dân tộc ở khu vực Tây Nguyên và miền núi Tây Bắc, nơi mà chính phủ quan ngại rằng các nhóm dân tộc thiểu số vẫn đang thực hành tôn giáo khuyến khích chủ nghĩa ly khai dân tộc. Vẫn tiếp tục có các báo cáo cho biết cảnh sát đặc biệt chú ý theo dõi các cuộc gọi điện thoại của cá nhân dân tộc thiểu số tới các thành viên cộng đồng dân tộc thiểu số ở nước ngoài. Các nhà chức trách đã bắt giữ và/hoặc kết án một vài cá nhân bị cáo buộc có hành vi liên lạc với các tổ chức ở nước ngoài mà chính phủ cho là có mục đích ly khai; những người này đã bị kết án nhiều năm tù trong năm qua. Ngoài ra, trong khoảng thời gian quanh những dịp nhạy cảm và các ngày lễ, các báo cáo cho biết có sự hiện diện tăng cường an ninh trong khu vực. Tiếp tục có các báo cáo cho biết cảnh sát Việt Nam hoạt động trên cả hai bên đường biên giới đã bắt các nhóm dân tộc thiểu số đang tìm cách chạy sang Cam-pu-chia phải quay trở lại, và đôi khi đã đánh đập và giam giữ họ.

Vào tháng Năm, nhà chức trách đã bắt giữ bốn nhà hoạt động dân tộc Khmer Krom ở tỉnh Sóc Trăng với cáo buộc “chạy ra nước ngoài để hành động chống lại chính quyền Việt Nam” và “tổ chức cho những người khác chạy ra nước ngoài”, cũng như có cấu kết với Liên minh Khmer Kampuchea Krom. Vào tháng 9, tòa án đã tuyên phạt mỗi người từ 2 đến 6 năm tù giam.

Chính phủ tiếp tục giải quyết các nguyên nhân gây ra sự bất mãn của các nhóm dân tộc thiểu số thông qua các chương trình đặc biệt nhằm cải thiện cơ sở giáo dục và y tế, mở rộng mạng lưới đường giao thông, điện khí hóa các cộng đồng nông thôn và các khu vực làng xóm. Chính phủ tiếp tục giao đất cho các cộng đồng dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên thông qua một chương trình đặc biệt, tuy nhiên, đã có nhiều khiếu nại của dân chúng về việc thực hiện không đồng đều.

Pháp luật quy định về phổ cập giáo dục dành cho trẻ em bất kể tôn giáo hay sắc tộc, và đồng bào dân tộc thiểu số không phải trả học phí. Chính phủ mở trường học đặc biệt cho trẻ em dân tộc thiểu số, và đã có 292 trường nội trú cho trẻ em thiểu số ở 50 tỉnh, hầu hết ở vùng núi Tây Bắc, khu vực Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long, bao gồm cả các cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, cộng với

điều kiện ưu đãi đặc biệt khi nhập học, các chương trình định hướng và các suất học bổng kèm ưu đãi nhập học ở trình độ đại học. Chính phủ cũng đã làm việc với các quan chức địa phương để xây dựng chương trình giảng dạy ngôn ngữ địa phương, nhưng chương trình này dường như chỉ mới được thực hiện toàn diện ở khu vực Tây Nguyên, đồng bằng sông Cửu Long và tại một số ít các khu vực miền núi Tây Bắc. Trong năm qua, cũng có một vài trường kỹ thuật và dạy nghề được chính phủ trợ cấp dành cho đồng bào dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, có một số nguồn tin đáng tin cậy cho biết hiện tượng phân biệt đối xử với các dân tộc thiểu số hiện vẫn tồn tại.

Chính phủ phát sóng chương trình phát thanh và truyền hình bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số ở một số vùng nhất định. Chính phủ cũng chỉ đạo các quan chức dân tộc Kinh học ngôn ngữ địa phương nơi họ làm việc. Chính quyền cấp tỉnh tiếp tục các sáng kiến tăng việc làm, giảm khoảng cách thu nhập giữa các dân tộc thiểu số và dân tộc Kinh, giúp các quan chức địa phương trở nên nhạy cảm và dễ tiếp thu văn hóa và truyền thống của các dân tộc thiểu số.

Chính phủ dành điều kiện ưu đãi cho các công ty trong nước và nước ngoài đầu tư ở khu vực miền núi nơi các đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống là chủ yếu. Chính phủ cũng duy trì các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng tại những khu vực nghèo đói, nhiều dân tộc thiểu số sinh sống và xây dựng các chương trình khuyến nông cho những khu vực nông thôn xa xôi hẻo lánh.

Hội đồng Dân tộc của Quốc hội cùng với các Ban chỉ đạo cấp tỉnh về dân tộc thiểu số đã hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng và giải quyết một số vấn đề liên quan đến giảm nghèo và tăng tỷ lệ biết chữ trong năm qua.

Các hành vi xâm hại, phân biệt đối xử và hành vi bạo lực dựa trên thiên hướng tình dục và bản dạng giới tính

Luật pháp chưa giải quyết việc phân biệt đối xử dựa trên thiên hướng tình dục và bản dạng giới tính. Không có báo cáo chính thức nào về hiện tượng phân biệt đối xử dựa trên thiên hướng tình dục hoặc bản dạng giới tính, nhưng phân biệt đối xử và kỳ thị xã hội vẫn là hiện tượng phổ biến.

Tình dục đồng thuận giữa những người đồng giới không phải là hành vi phạm tội, mặc dù theo nghị định, các cá nhân không được phép thay đổi giới tính.

Vào tháng 5, Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường, một tổ chức phi chính phủ hoạt động vì quyền lợi của các nhóm thiểu số, đã công bố số liệu thống kê cho thấy có gần 1,65 triệu người được cho là đồng tính, song tính và chuyển giới. Vào tháng 8, gần 200 nhà hoạt động đã tham gia vào cuộc diễu hành “Niềm Tự hào Việt 2013”, một cuộc diễu hành của những người đồng tính nam ở Hà Nội.

Vào tháng 11, Quốc hội đã phê chuẩn sửa đổi luật trong đó quy định quyền như nhau về tài sản, hợp đồng và nuôi con cho các cặp vợ chồng có cùng giới tính.

Các hành vi bạo lực hoặc phân biệt đối xử khác

Luật pháp quy định rằng chủ sử dụng lao động không được phép sa thải lao động nhiễm HIV/AIDS và các bác sĩ không được từ chối điều trị cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS. Không có bằng chứng chính thức nào về hiện tượng phân biệt đối xử đối với người nhiễm HIV/AIDS và không có hành vi từ chối điều trị nào được báo cáo.

Tuy nhiên hiện tượng phân biệt đối xử xã hội đối với những người này hiện vẫn đang tồn tại. Các cá nhân có xét nghiệm dương tính với HIV cho biết họ phải chịu sự kỳ thị xã hội một cách kín đáo, bị mất việc làm, bị phân biệt đối xử tại nơi làm việc hay khi tìm kiếm nhà ở mặc dù số lượng các báo cáo như vậy đã giảm trong năm qua. Với sự hỗ trợ của các nhà tài trợ nước ngoài, chính quyền trung ương và chính quyền tỉnh đã thực thi nhiều nỗ lực, mặc dù chưa được áp dụng một cách thống nhất, trong việc điều trị, giúp đỡ và cung cấp chỗ ở cho người nhiễm HIV/AIDS, từ đó làm giảm sự kỳ thị và phân biệt đối xử của xã hội đối với những người này. Các tổ chức từ thiện tôn giáo đôi khi cung cấp các dịch vụ phòng chống HIV và chăm sóc tại nhà cho đối tượng bị nhiễm hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

Năm 2012, Chính phủ cho biết có khoảng 5,100 trẻ em ở độ tuổi đi học bị nhiễm HIV/AIDS. Có một số trường hợp, trẻ em hoặc trẻ em mồ côi nhiễm HIV/AIDS bị cấm không được đến trường do áp lực từ phía các bậc phụ huynh của những trẻ em khác.

Phần 7. Quyền của người lao động

a. Tự do lập hội và quyền thương lượng tập thể

Luật pháp không cho phép người lao động được tổ chức và tham gia vào các công đoàn độc lập do họ lựa chọn. Mặc dù người lao động có quyền lựa chọn việc tham gia công đoàn và cấp công đoàn (cấp địa phương, tỉnh, hoặc cấp quốc gia) mà họ muốn tham gia, song tất cả các công đoàn đều phải đăng ký với cơ quan công đoàn

duy nhất tại Việt Nam – Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, để được công nhận là hợp pháp. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là tổ chức công đoàn cấp trên và chịu sự kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam, có thẩm quyền phê duyệt và quản lý các công đoàn lao động trực thuộc được tổ chức theo ngành và địa phương.

Vào tháng 1, Luật Công đoàn sửa đổi đã có hiệu lực thi hành. Bên cạnh các điều khoản khác, luật này đã bỏ quy định doanh nghiệp có trên 20 lao động phải thành lập công đoàn trong vòng sáu tháng từ ngày thành lập. Trong khi quy định trách nhiệm của công đoàn trong việc “tuyên truyền thông tin vận động và hướng dẫn người lao động thành lập và/hoặc tham gia tổ chức công đoàn”, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nay chỉ có thể đại diện cho người lao động ở những doanh nghiệp “không có tổ chức công đoàn” khi có đề nghị của người lao động. Nhưng cả luật này và cả các quy định liên quan đều không quy định cách thức để người lao động đề nghị sự đại diện đó, và cũng không nói rõ cần tối thiểu bao nhiêu người lao động để đưa ra lời đề nghị như vậy.

Theo luật này, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cũng có trách nhiệm trong những việc sau: giáo dục người lao động về các quyền và nghĩa vụ của họ; đại diện cho người lao động (“thỏa ước lao động tập thể”) trong việc thương lượng tập thể và cá nhân người lao động để giải quyết các tranh chấp; tổ chức và lãnh đạo các cuộc đình công hợp pháp và phối hợp với các cơ quan nhà nước về các quan hệ lao động, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, và các vấn đề khác. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam không còn phải tập trung vào việc thành lập các công đoàn cơ sở. Theo luật này, đóng công đoàn phí là bắt buộc đối với các công đoàn viên và những người trong nước cũng như nước ngoài có sử dụng lao động. Để tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình đối với việc sử dụng quỹ công đoàn, luật nêu rõ quy chế sử dụng quỹ cho các công đoàn viên, và người sử dụng lao động trong nước và nước ngoài. Luật này cũng loại bỏ điều khoản nói rằng Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là tổ chức duy nhất quản lý tài chính của toàn bộ hệ thống công đoàn.

Pháp luật cũng cho phép các tổ chức công đoàn trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được quyền thương lượng tập thể nhân danh người lao động. Tranh chấp lao động tập thể vượt quá thẩm quyền phải được hòa giải thông qua hội đồng hòa giải. Trong trường hợp hội đồng không thể giải quyết vấn đề thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp quận/huyện có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

Vào tháng 5, Bộ Luật Lao động sửa đổi bắt đầu có hiệu lực. Bộ luật cho phép các tổ chức công đoàn và người sử dụng lao động được tạo điều kiện và hỗ trợ cho việc

thương lượng tập thể và yêu cầu các doanh nghiệp phải thiết lập một cơ chế để giúp cho ban lãnh đạo doanh nghiệp và người lao động được trao đổi thông tin và tham vấn về các chủ đề ảnh hưởng đến điều kiện làm việc. Bộ Luật cũng bảo vệ việc “thuê lại lao động”, một hình thức việc làm mới, và do đó bảo vệ quyền lợi của những người lao động bán thời gian và người giúp việc gia đình.

Luật cũng cho phép các cuộc đình công trong một số hoàn cảnh nhất định, và quy định một quy trình hòa giải và trọng tài phức tạp và công kênh trước khi được phép đình công. Luật cấm đình công trong những lĩnh vực kinh doanh phục vụ công chúng, hoặc những lĩnh vực hoạt động mà chính phủ cho là thiết yếu đối với kinh tế quốc dân và quốc phòng, cụ thể là đình công trong các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất điện; bưu chính viễn thông; vận tải, giao thông và quản lý vận tải biển và hàng không; các công trình công cộng; và dầu khí. Luật định nghĩa “các dịch vụ thiết yếu” rộng hơn so với các chuẩn mực quốc tế. Luật cũng cho thủ tướng chính phủ quyền được chấm dứt một cuộc đình công bị coi là có hại đến kinh tế quốc gia hay an toàn của công chúng.

Các cuộc đình công không xuất phát từ tranh chấp lao động tập thể hoặc không tuân theo quy trình mà luật quy định thì sẽ bị coi là bất hợp pháp. Trước khi người lao động được phép tổ chức đình công, họ phải khiếu nại theo một quy trình với hội đồng hòa giải (hoặc một cán bộ hòa giải lao động cấp quận/huyện nếu doanh nghiệp không có tổ chức công đoàn). Nếu hai bên không đạt được thỏa thuận chung thì công đoàn phải nộp đơn khiếu nại lên hội đồng trọng tài cấp tỉnh. Các công đoàn (hoặc đại diện của người lao động tại những nơi không có tổ chức công đoàn) có quyền kháng nghị quyết định của hội đồng trọng tài cấp tỉnh lên tòa án nhân dân tỉnh, hoặc tổ chức đình công. Luật cũng quy định rằng những người đình công sẽ không được hưởng lương trong thời gian không đi làm. Luật cấm trả đũa người đình công. Theo luật, các cá nhân tham gia các cuộc đình công mà bị tòa án nhân dân coi là bất hợp pháp và gây tổn hại cho người lao động thì sẽ phải bồi thường những khoản thiệt hại đó. Các cá nhân người lao động có thể trực tiếp đưa vụ việc lên hệ thống tòa án nhân dân, nhưng trong hầu hết các trường hợp, họ chỉ được phép làm như vậy sau khi đã cố gắng hòa giải nhưng thất bại.

Lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có vai trò ảnh hưởng đến các quyết định quan trọng thông qua việc soạn thảo, sửa đổi, hoặc góp ý về pháp luật lao động, thông qua xây dựng mạng lưới an sinh xã hội và đề ra các tiêu chuẩn về y tế, an toàn lao động và mức lương tối thiểu. Các nhà hoạt động và những người đại diện cho các tổ chức độc lập của người lao động (không thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam) thường phải đối mặt với hành vi phân biệt đối xử.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cho biết, từ tháng 1 đến tháng 5, đã xảy ra 178 cuộc đình công. Khoảng 71% các cuộc đình công này xảy ra ở thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (chủ yếu là các công ty Hàn Quốc và Đài Loan) và do những bất đồng về tiền lương. Không cuộc đình công nào trong số này tuân theo quy trình hòa giải và trọng tài, do đó, chính quyền coi đây là những cuộc đình công “tự phát” bất hợp pháp. Chính phủ đã không có hành động nào chống lại những người lao động tham gia đình công, mà trong một số trường hợp còn chủ động đứng ra làm trung gian hòa giải để đi đến thỏa thuận có lợi cho người lao động. Trong một số trường hợp, chính phủ đã phạt tiền nặng những chủ lao động, đặc biệt là với các công ty nước ngoài, do các doanh nghiệp này đã có những hành động bất hợp pháp đối với người lao động, và dẫn đến đình công.

Có một số báo cáo đồn đoán về việc những người sử dụng lao động trả đũa những người tham gia đình công bằng cách hạn chế triển vọng việc làm trong tương lai.

Cũng có các báo cáo đáng tin cậy cho rằng người sử dụng lao động có xu hướng sử dụng hợp đồng ngắn hạn hoặc hợp đồng tập sự để trốn tránh thực hiện các nghĩa vụ mang lại lợi ích hợp pháp cho người lao động, chẳng hạn như bảo hiểm thất nghiệp, hoặc để ngăn chặn người lao động gia nhập các tổ chức công đoàn. Nhiều chủ lao động không cho các lãnh đạo công đoàn gặp gỡ người lao động nếu không có mặt ban lãnh đạo.

b. Cấm lao động cưỡng bức hoặc lao động bắt buộc

Luật pháp nghiêm cấm mọi hành vi lao động cưỡng bức và lao động bắt buộc, các hành vi vi phạm sẽ phải chịu hình phạt được quy định rõ trong các bộ luật hành chính và hình sự. Tuy nhiên, theo các báo cáo của chính phủ và của các tổ chức phi chính phủ, lao động cưỡng bức đối với người lớn hiện vẫn đang diễn ra.

Theo báo cáo, các công ty xuất khẩu lao động, phần lớn có liên kết với các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị môi giới không có giấy phép, đã thu tiền của người lao động đang tìm kiếm công việc ở nước ngoài với mức phí cao hơn quy định của pháp luật mà không bị xử phạt. Những lao động này phải gánh những khoản nợ lớn, và do đó họ dễ bị lao động cưỡng bức, kể cả việc phải lao động để trừ nợ.

Tù nhân bị tòa kết án thường phải làm việc không lương hoặc với đồng lương ít ỏi. Các nhà chức trách thường xuyên yêu cầu những cá nhân dù không bị kết tội nhưng bị tạm giam tại các trung tâm cải tạo và cơ sở tạm giam dành cho người bán dâm và người sử dụng ma túy phải làm việc không lương hoặc với đồng lương ít ỏi

theo các quy định hành chính và quy định trong luật. Họ sản xuất thực phẩm và các hàng hóa khác để trực tiếp sử dụng trong các nhà tù hoặc được bán ra thị trường địa phương nhằm có thu nhập để mua sản phẩm vì mục đích sử dụng cá nhân. Có các báo cáo đáng tin cậy cho thấy các công ty tư nhân đã thuê các cá nhân trong các trung tâm tạm giữ người sử dụng ma túy làm việc cho họ.

Trong năm 2011 và năm 2012, một tổ chức quyền con người quốc tế cho biết chính quyền đã bắt buộc các cá nhân tại các trung tâm cai nghiện phải tham gia lao động không lương hoặc được trả lương thấp và coi đây là một phần của quá trình cai nghiện. Đáp lại, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã khẳng định rằng “lao động có tính chất trị liệu” là một phần trong quá trình điều trị cai nghiện ma túy tại những trung tâm này, đồng thời khẳng định các hoạt động này không phải là bắt buộc đối với tất cả các cá nhân và là hoạt động được trả lương.

Xem thêm Báo cáo buôn bán người của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại trang web www.state.gov/j/tip.

c. Cấm lao động trẻ em và quy định độ tuổi làm việc tối thiểu

Luật pháp quy định độ tuổi lao động tối thiểu là 18, nhưng các doanh nghiệp có thể thuê trẻ em ở độ tuổi từ 15 đến 18 nếu công ty được sự cho phép của cha mẹ các em và của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Các doanh nghiệp tuyển dụng trẻ em (trong độ tuổi từ 15 đến 18) phải có các cân nhắc đặc biệt liên quan đến thời giờ làm việc, nghỉ phép hàng năm và môi trường làm việc. Những trẻ em này có thể làm việc tối đa tám tiếng mỗi ngày và 40 tiếng mỗi tuần, đồng thời phải nhận được các dịch vụ chăm sóc sức khỏe đặc biệt.

Luật pháp cho phép trẻ em đăng ký tại các trung tâm giới thiệu việc làm, một loại hình đào tạo hướng nghiệp, từ độ tuổi 14 mà không cần có sự ưng thuận của cha mẹ. Theo luật, chủ lao động phải bảo đảm rằng người lao động dưới 18 tuổi không thực hiện những công việc nguy hiểm hoặc có thể gây tổn thương cho sự phát triển về thể chất và tinh thần của trẻ. Luật pháp cấm trẻ em làm các công việc ở tư thế bị gò ép, tiếp xúc trực tiếp với hóa chất độc hại, tiếp xúc với chất phóng xạ, làm việc với các loại lò nung hoặc kim loại nóng, lái xe có động cơ, vận hành máy nghiền đá, vận hành máy dệt vải, sợi bông, và những công việc khác.

Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm về việc thực thi các chính sách và quy định của pháp luật về lao động trẻ em. Các quan chức chính phủ có thể phạt tiền và có thể đưa ra truy tố chủ lao động trong các trường hợp vi phạm hình sự đối với các quy định pháp luật về lao động trẻ em. Nhìn chung, chính phủ vẫn chưa có đủ nguồn lực để thực thi một cách có hiệu quả những quy định pháp luật

về an toàn của trẻ em, đặc biệt là đối với lao động trẻ em làm việc tại hầm mỏ và giúp việc gia đình. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cho biết có hơn 25.000 trẻ em đang phải làm việc trong những điều kiện nguy hiểm trên cả nước, tuy nhiên các quan sát viên quốc tế cho rằng con số này thực tế còn cao hơn.

Trong năm vừa qua, một số báo cáo cho biết chính phủ Việt Nam đã phát hiện một số trường hợp trẻ em bị ép buộc làm công việc nguy hiểm, chuyển trẻ em ra khỏi những nơi làm việc đó và truy tố trước pháp luật cũng như xử phạt các chủ lao động có hành vi vi phạm. Theo đại diện của chính phủ, các doanh nghiệp thường tuyên bố rằng họ đã cung cấp “đào tạo hướng nghiệp” được phép, nhưng các thanh tra lao động không rõ danh tính đã phát hiện trẻ em làm việc từ 9 đến 12 tiếng mỗi ngày với đồng lương thấp trong các điều kiện làm việc độc hại (trong đó bao gồm môi trường làm việc thiếu ánh sáng, dư thừa và vận hành máy móc nặng) trong các nhà máy may mặc tư nhân quy mô nhỏ tại huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Trong năm 2012, năm gần nhất có số liệu này, chính phủ ước tính đã có 1.450 trẻ em đang làm việc ở thành phố Hồ Chí Minh trong các môi trường độc hại, như các nhà máy may mặc và gần các lò nung gạch (làm các công việc khuôn vác nặng, hoặc làm việc gần nơi có lửa khói).

Là một phần trong Chương trình quốc gia 5 năm lần thứ nhất bảo vệ trẻ em, chính phủ tiếp tục các chương trình xóa bỏ mọi hình thức sử dụng lao động trẻ em còn dai dẳng, trong đó tập trung vào các gia đình gặp khó khăn kinh tế và trẻ mồ côi. Một dự án phối hợp với Tổ chức Lao động quốc tế để xóa bỏ những hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất hiện vẫn đang được triển khai. Tuy nhiên, lao động trẻ em vẫn là một mối quan ngại ở Việt Nam, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, nơi có 2/3 dân số Việt Nam đang sinh sống.

Ở khu vực nông thôn, trẻ em làm việc chủ yếu trên các ruộng vườn của gia đình, trong các hoạt động nông nghiệp khác, làm việc nhà và ở các hầm mỏ. Cũng có những báo cáo về việc trẻ em làm việc trong các lò gạch. Trong mùa cây gặt, một số bậc cha mẹ còn không cho các em được đến trường.

Di cư từ nông thôn ra thành thị đã làm trầm trọng thêm vấn đề lao động trẻ em, vì người di cư trái phép không thể đăng ký hộ khẩu ở thành thị. Hậu quả là, con cái họ không được học ở các trường công lập. Các quan chức thường giao việc cho trẻ vị thành niên ở những trung tâm giáo dưỡng – hoạt động giống như các trung tâm giam giữ và cải tạo trẻ vị thành niên – vì “mục đích giáo dục”.

Ở khu vực thành thị, trẻ em làm việc trong các doanh nghiệp hộ gia đình qui mô nhỏ, trong đó có các xưởng may mặc tư nhân quy mô nhỏ, đánh giày hoặc bán những vật phẩm như vé số và báo chí trên đường phố. Cũng có những báo cáo về lao động trẻ em bị cưỡng bức trong các xí nghiệp may mặc.

d. Điều kiện làm việc có thể chấp nhận được

Bắt đầu từ ngày 1 tháng 7, đối với lao động là công chức, viên chức nhà nước, mức lương tối thiểu hàng tháng tăng từ 1,05 triệu đồng (50 đô la Mỹ) lên thành 1,15 triệu đồng (54,40 đô la Mỹ). Chính phủ cũng quy định ngưỡng nghèo cho giai đoạn 2011 – 2015 là 400.000 đồng (18,9 đô la Mỹ) mỗi tháng đối với các hộ gia đình nông thôn và 500.000 đồng (23,7 đô la Mỹ) đối với các hộ gia đình thành thị.

Luật pháp quy định số giờ làm việc trong điều kiện bình thường là 8 tiếng mỗi ngày, số giờ nghỉ giải lao là 24 giờ mỗi tuần. Số giờ làm thêm được trả lương làm thêm giờ gấp rưỡi mức lương trong điều kiện bình thường, được trả gấp đôi nếu làm thêm vào các ngày cuối tuần và gấp ba lần nếu làm thêm vào các ngày lễ hoặc vào các ngày nghỉ phép được hưởng lương. Bộ Luật Lao động mới cũng quy định giới hạn tối đa làm thêm giờ không quá 50% số giờ làm việc bình thường mỗi ngày, 30 giờ mỗi tháng và 200 giờ trong một năm, nhưng vẫn có ngoại lệ trong trường hợp đặc biệt với tối đa là 300 giờ làm thêm mỗi năm theo quy định của chính phủ sau khi đã tham vấn với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các đại diện chủ lao động. Pháp luật cũng quy định thời hạn nghỉ phép hàng năm có trả lương đầy đủ trong cả khu vực nhà nước lẫn tư nhân.

Chính phủ quy định số giờ làm việc trong tuần đối với công chức và lao động tại các doanh nghiệp nhà nước là 40 giờ, khuyến khích các doanh nghiệp trong khu vực tư nhân và các tổ chức nước ngoài và quốc tế sử dụng lao động địa phương giảm số giờ làm việc trong tuần xuống 40 giờ, tuy nhiên chính phủ không bắt buộc các đối tượng này phải thực hiện.

Theo luật, doanh nghiệp không được phép sa thải lao động nữ vì các lý do kết hôn hoặc mang thai, nghỉ thai sản hoặc đang chăm sóc con nhỏ dưới một tuổi, trừ trường hợp doanh nghiệp này đóng cửa. Lao động nữ đang mang thai ít nhất bảy tháng hoặc đang chăm sóc con nhỏ dưới một tuổi không bị bắt buộc làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm hay đi công tác xa nhà.

Không rõ là chính phủ thi hành nghiêm ngặt đến mức nào các quy định pháp lý về tiền lương, giờ làm việc, phúc lợi hoặc các trường hợp ngoại lệ đối với lao động nữ. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban nhân dân và các tổ

chức công đoàn tại địa phương chịu trách nhiệm thi hành luật, nhưng việc thi hành này tỏ ra chưa phù hợp vì nhiều lý do, trong đó phải kể đến lý do nguồn vốn thấp và thiếu cán bộ thực thi pháp luật đã qua đào tạo. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cũng cho biết các cơ quan chức năng không phải lúc nào cũng truy tố những hành vi vi phạm. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã thừa nhận những bất cập trong hệ thống thanh tra lao động của mình, trong đó nhấn mạnh rằng hiện chưa có đủ số thanh tra viên lao động cần thiết trên toàn quốc. Theo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, có xấp xỉ 150 thanh tra viên làm việc chuyên trách và 350 thanh tra viên làm việc kiêm nhiệm. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã chỉ ra và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã thừa nhận chính mức tiền phạt còn thấp đối với các công ty vi phạm luật lao động khiến cho hình phạt này không đạt được hiệu quả răn đe đối với các hành vi vi phạm. Trong năm 2012, chính phủ đã mở rộng các lĩnh vực thanh tra, bao gồm các vấn đề thuộc phạm vi các quy định về lao động, người lao động khuyết tật, bảo hiểm xã hội, và các công ty xuất khẩu lao động.

Tiếp tục có các báo cáo đáng tin cậy cho biết các nhà máy thường vi phạm quy định về số giờ làm thêm tối đa và quy định về số ngày nghỉ. Báo cáo của Tổ chức Lao động quốc tế vào tháng 4 cho biết 122 trong số 132 nhà máy may mặc đã không tuân thủ các quy định pháp luật về số giờ làm thêm.

Những người lao động di cư, gồm những người đi tìm công ăn việc làm trong nước, tiếp tục thuộc lớp người dễ bị tổn thương nhất và thường phải chịu những điều kiện làm việc nguy hiểm. Những người lao động khác thường làm việc trong những ngành nghề không chính thức, có cả những người thuộc các nhóm sắc tộc thiểu số.

Luật yêu cầu chính phủ ban hành quy định và quy chế về an toàn lao động. Hiện tượng bị thương tật do sức khỏe kém, điều kiện an toàn lao động và đào tạo nhân viên không đầy đủ ở nơi làm việc vẫn là một vấn đề quan ngại. Các hoạt động khai thác mỏ và xây dựng có số vụ tai nạn lao động nhiều nhất. Trong năm 2012, năm có số liệu thống kê gần nhất, đã có 6777 vụ tai nạn lao động, tăng 14,9% so với năm 2011.
